

PHONG HOA

RA NGÀY THU' SAU

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BẢO (Trong nước: 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50



Đạt vi sự

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẠ ĐHÔNG VẠN KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CÁNH CHUỒN (Tiếp theo)

Pour qui sait observer, toute société qui ne sait pas se plier aux rites est vouée à l'anarchie.
(Đối với người biết trông, xã hội nào không biết tuân theo lễ đều bị đại loạn).

Nên:
Hưng! Bài! khởi chung cổ.
Không nên:
Lỗi! Đứng dậy! Đánh chuông trống.

Nguyễn văn Vĩnh

TÔI đỗ xe xuống cửa một tòa nhà tây hai tầng, vừa bấm chuông điện thì đã nghe thấy tiếng xe bình-bịch sinh-sịch đến. Quay lại, tôi trông ra là ông Vĩnh.

— Ah! Bonjour M. Tư-Ly! (kia chào ông Tư-Ly).

— Tôi không dám, chào ông.

— Entrez, mais entrez donc (mời ông vào, xin mời ông vào).

Cử chỉ theo lối tây đặc, ông Vĩnh đẩy cửa mời tôi vào. Một cái vườn hoa con, đầy hoa chàn chim, mồm chó và những hoa tây khác, lạ và sắc-sỡ. Qua cái vườn hoa tây ấy, ông Vĩnh đưa tôi vào phòng sa-lông tây của ông, để chiếc mũ trắng thuộc-địa xuống bàn, rồi hỏi tôi bằng tiếng tây:

— Ông muốn uống gì? Rượu bia nhé?

Thấy ông ta tây, bắt đặc-dĩ mình cũng phải tây nốt.

— Vâng, thì bia.

Vừa mới nhấp môi vào cốc rượu, chưa kịp hàn ôn đôi lời, đã nghe thấy tiếng ông Vĩnh lẽ nhẹ, nửa ra giọng kể cả, nửa ra ý chế-nhạo:

— Ông đến phỏng vấn tôi đây à? Tôi đã làm gì được cái hân-hạnh đội mũ cánh chuồn.

Tôi cười, đáp:

— Vâng, cứ theo đúng lễ, thì phải đội phỏng vấn hết cả quan lại, đến ông thừa, đến ông đội, ông cai rồi mới đến lượt ông... là một người chân trắng, không có lấy một cái hàm tưng cừu phẩm văn-giai hay bá hộ... Có thể mới là theo sự tôn ti trông hàng tổng, hàng xã, sự tôn ti mà ông cho là một điều rất hay, rất có ý-vị... Nhưng sau tôi nghĩ, ông với ông Quỳnh, như đùa đủ đôi, phỏng vấn ông Quỳnh mà không phỏng vấn ông thì không-khác chi đàn ông không có đàn bà, khác nào ông Phạm-lê-Bồng không có kim-khánh vậy.

Con mắt mơ-màng, ông Nguyễn-văn-Vĩnh như nhìn lại cuộc đời đã qua:

— Ông Phạm-Quỳnh... kể ra tôi đối với ông ta còn là đàn anh. Tôi ra làm báo trước ông ta nhiều. Nhưng mỗi người theo một đường: đường của ông ta vào Huế, còn đường của tôi làm báo vẫn hoàn làm báo.

— Vâng, ông với ông Quỳnh thì hơn kém gì nhau. Chẳng qua chỉ tại hồn đất.

Nghiêm sắc mặt, ông Vĩnh nói:

— Ông không nên nói đùa. Biết đâu khoa lý, số không phải là một khoa học!

Cũng nghiêm sắc mặt, tôi nói tiếp:

— Vâng, biết đâu thầy bói Lợn không phải là một nhà bác học, biết đâu người Annam không phải là thủy tổ của loài người, biết đâu mặt trăng lại không vuông. Biết đâu được! Biết đâu chính ông không phải là người bảo tồn quốc túy quốc hồn như ông Phạm-Quỳnh vậy!

— Không, ý kiến tôi với ý kiến ông Phạm không hợp nhau. Ông ta dung hòa, tôi cải cách. Tên « Annam mới », tờ báo của tôi cũng đủ là một cái chương-trình rồi...

— Có lẽ vì thế mà ông yêu mến cái đời cổ sơ, sống một cách đơn giản, có miếng cơm ăn, có manh áo bận là đủ, còn ngoài ra là cộc cò...

— Chính thế. Có « cũ », rồi mới có « mới ». Cuộc đời cũ là cuộc đời êm-dềm, một cuộc đời tự do.

Nói đến đây, ông Vĩnh nhìn tôi mà ngâm một câu thơ chữ nho:

— Toàn lai danh lợi bất như nhàn. Nhàn là tự do vậy.

A ra thế! Bây giờ mình mới biết. Xưa kia mình vẫn tưởng nhàn là nhàn, tự do là tự do.

— Xin lĩnh ý. Tự do là nhàn. Nhưng nhàn thì có gì làm việc không?

Bầu môi, ông Vĩnh cười nhạt:

— Đã làm việc thì sao gọi là nhàn.

— Chỉ lý lắm. Nhưng tự do có làm việc được không?

— Đã đành rằng có.

— Tự do là nhàn. Nhàn không làm việc. Tự do lại làm việc, vậy tự do không là nhàn.

Ông Vĩnh cười nói:

— Thì vâng. Như bây giờ tôi tự do viết báo, muốn viết gì thì viết, nhưng tôi bận tối mắt, có nhàn đâu!

A ra thế. Tự do không phải là nhàn.

Tôi đương băng khuâng nghĩ ngợi, thì đã nghe thấy ông Vĩnh nói tiếp:

— Tự do, còn gì hơn tự do. Vì muốn

cho họ tự do, nên tôi đã có phen hò hào cho bọn trí thức trở về nơi thôn dã. Ở xứ này, chỉ cúi xuống nhặt lá đủ ăn rồi. Đưa trẻ lên 10 đã ra đồng mò cua bắt ốc đủ cho cả nhà ăn, hưởng hồ bọn thượng lưu như tôi, như ông, như ông bác-sĩ Tuấn, như ông kỹ-sư Lẽ lại không làm như thế được à?

Vừa nói xong, ông Vĩnh như sực nhớ ra sự gì, vùng chạy vào nhà trong bỏ tôi ngồi đối diện với hai chai rượu bia và mấy cái cốc pha-lê trong suốt.

Mấy phút sau, tôi thấy một người đội nón, mặc áo nâu, quần vằn lên tận đùi, tay cầm cái dậm bước vào... Ngỡ là ai, hóa ra ông Nguyễn-văn-Vĩnh. Ông bỏ nón, đội mũ thuộc địa vào, rồi tự chỉ vào mình mà bảo tôi:

— Ăn vận như thế này thì có khó gì...



Cố nhiên, tôi đáp:

— Vâng, nhất là hôm nào nóng như hôm nay.

Ông lấy chiếc khăn mùi soa vắt ở lưng ghế vừa lau mồ hôi vừa nói:

— Nóng thật, nóng quá.

Rồi ông tự rót lấy một cốc rượu bia lớn, uống một hơi cạn đến chỉ còn bọt. Tôi bỗng nghĩ đến những người đi mò cua ở cánh đồng xa, giữa buổi trưa mùa hạ, lấy nón múc nước bần ở ruộng uống tạm cho đỡ khát...

Uống xong, ông Vĩnh nói tiếp:

— Tôi mong một ngày kia, các ông bác-sĩ, kỹ-sư đều về cả nhà quê cấy ruộng, mò cua bắt ốc như ai... Họ nên biết rằng chỉ có sự ăn là cần, còn thì toàn là đồ sạ xỉ sang trọng cả, có thì

hưởng cũng không ai cấm, nhưng bao giờ cũng phải cho là đồ thừa.

— Khốn, nhưng ở đời chỉ có ăn không thì sống làm sao được! Người ta nào phải đàn bò...

— Ấy, đã có lẽ nghi. Sống cái đời của các ông lý, ông xã là sống một đời vừa giản-dị, vừa phiền-phức, phiền-phức vì còn phải giao dịch với họ hàng láng mạt, phải tế lễ đình-dạm...

— Nghĩa là ông muốn cho bọn trí thức hóa ra lý Toét, xã Xê, ông muốn giữ lại mô lẽ nghi phức tạp.

Ông Vĩnh cười sòa mà rằng:

— Chính thế, đối với người biết trông, xã hội nào không biết tuân theo lễ là một xã hội bị rối loạn. Như vậy thì bỏ lễ thế nào được. Nó là quốc hồn của ta, nó là nền tảng của xã-hội miền cực đông, như tôi đã nói trong báo « Annam mới ».

Ngạc nhiên, tôi hỏi:

— Thế ra ta vẫn phải tế thần, giết bò, chẻ chén, ta phải vén váy qua đình, nếu ông thần làng ta là một người da dâm, ta phải rủ nhau đi ăn mày, nếu ngài là người hành khất?

— Sự đó đã cố nhiên. Ta lại còn phải giữ lấy sự tôn ty trong làng: trước là tư-vấn, sau đến văn phả, võ phả, rồi đến kỷ mục, hồ lão và giai làng. Các cụ nhỏ đã mất, thì lễ tất nhiên là bọn học thức ta phải thay. Chỉ có hai đường: Một là đổi lễ cho hợp với chữ tây, với người học thức mới. Như vậy khó lắm. Hai là bắt người có học thức mới biết chữ nho và theo lễ cổ. Tôi tưởng dễ hơn.

Nói đoạn, ông Vĩnh nhấp một cốc rượu, rồi để quạt máy chạy.

Tôi hỏi:

— Thế còn đường thứ ba?

— Làm gì có đường thứ ba.

— Bỏ quách cái lễ nghi nó không hợp với ta đi. Ta không tin là có quỷ thần, mà ta cứ ra tế lễ thì chỉ tỏ cho ta thành ra giả dối.

Ông Vĩnh hùng hồ nói:

— Không bỏ được! Bỏ làm sao được tế lễ! Nghe ông, tôi lại buồn cười, nhớ rằng có người đã định bỏ chữ nho trong lúc tế lễ, thay chữ quốc ngữ vào. Như thế thì mất cả vẻ tôn nghiêm, thành ra trò đùa.

— Tế lễ cũng là trò đùa rồi, thì thêm một trò đùa nữa càng hay chứ sao!

Ông Vĩnh trịnh trọng chạy vào nhà trong lấy ra một cái áo thụng xanh,

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

HAY NHẤT, DANH TIỀNG NHẤT TẠI : SAIGON?

II. — Thuốc Điều - kinh bạch - đới, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cũng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hồng não động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào. Có bán tại: Nhatrang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá. Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần huỳnh Mai, Tourane: Nguyễn hữu Vĩnh, Paifoo: Hoàng đắc Vĩnh. Huế: pharmacie Vĩnh Trừng. Quảng trị: Thông Hoạt, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisnes và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Bluncky Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

HÒA-BÌNH THẾ-GIỚI

Từ các cụ ngồi đạo mạo cần móm tay ở hội Vạn quốc bên cạnh hồ Genève cho đến các nhà chính trị có danh trên hoàn cầu, ai cũng động mồm mồm là nói đến hòa bình, cầu cho sự hòa bình còn mãi mãi với thiên hạ. Mà họ là những người tai to, mặt lớn không kém gì các ông tai to mặt lớn ở nước ta, chắc là họ không biết nói dối.

Họ đức sủng ông cũng là vì hòa bình, tăng chiến hạm cũng là vì hòa bình, mà cho đến bắt cả người khác giống họ làm nô-lệ, chung quy cũng là vì hòa bình hết thấy.

Nước Đức, xưa kia theo hòa ước Versailles, chỉ được một đạo binh là bao nhiêu người, không được quá số đã định, thì bỗng dưng xé hòa ước, bắt chước các nước khác, toàn quốc phải đi lính...

Nước Pháp thì vừa rồi nghị-viện chuẩn y cái nghị định bắt mọi người phải đi lính trong hai năm... để cho thành tài.

Nước Anh, nước Nhật, nước Mỹ đều tăng hải quân, không quân... ý chừng là để bảo hộ cho sự hòa bình.

Nước Ý đương bắt nạt nước Áp là một nước nhỏ ở miền đông-bắc Phi châu, cũng chẳng qua là để bảo-hộ hòa-bình nổi.

Những cường quốc đem súng ống như rừng, quân đội như thành mà vây bọc « con chim » hòa-bình ở giữa để bảo-hộ, thì chắc là nó không còn chạy đi đâu được nữa, họa chẳng chỉ còn cất cánh bay lên trời mà thôi.

mặc vào người, một cái mũ tế đội lên đầu, rồi từ tốn, nghiêm trang như một nhà giảng đạo hay như một tín đồ trung thành của đức Khổng, cầm lấy chai rượu bia nâng lên ngang mày, giống đặc hồ:

— Bái!... Hưng!... Khởi chung cổ! Rồi ông ta quay lại tôi, hỏi ra về đặc chỉ:

— Như vậy, có phải là oai nghiêm không?

Tôi chưa kịp trả lời thì ông ta đã lại hỏi:

— Lối! Đứng dậy! Đánh chuông trống.

Đoạn, ông ta quay lại tôi, bảo:

— Đó, có phải là buồn cười không?

Tôi vừa nắc, vừa trả lời:

— Buồn cười lắm.

Rồi tôi cười lẫn, cười lóc, cười chảy nước mắt, cười đau cả bụng, đành cứ ôm bụng cười mà về, không dám ở lại trông ông Vinh « hưng, bái » nữa, sợ cười chết đi được mất.

Tứ Ly

Cô đào và Lý Toét



Chẳng tham ruộng cả ao liền,
Chỉ tham cặp mắt anh viên vải táy.
Em chỉ muốn lấy.

THÀNH GANDHI

LÀM THINH...

Hôm 23 tháng 3 tây vừa qua, được tin rằng thánh Gandhi nhất quyết không nói năng gì trong vòng một tháng. Thời gian ấy, ông sẽ dùng để trả lời hết những thư từ gửi cho ông cùng xem xét và chữa lại. quyền sách mà ông mới viết về vấn đề chấn chỉnh nông nghiệp.

Trước khi quyết định nhịn... nói như vậy, thánh Gandhi vẫn mạnh khỏe, nhưng ông không tiếp ai đến phỏng vấn cả.

Lâu nay, không thấy ai nói đến thánh nữa, bây giờ có câu truyện kỳ-di này, thiên hạ mới lại để ý đến sự hành-dộng của thánh.

Nhưng thánh chẳng qua cũng là bắt chước... bắt chước mấy ông nghị viên dân biểu Bắc-kỳ, mà bắt chước không sao bằng được. Thánh chỉ nhịn nói được một tháng, chứ nhiều ông nghị của ta nhịn nói được hằng năm!

Nhưng đó là các ông nhịn nói ở ngoài viện, chứ ở nhà đầu khẩu với mẹ dī, thì các ông lại hùng hồn lắm.

Đầu-sao, cô Nguyễn-thị-Kiểm cũng nên sang Ấn-độ diễn thuyết cho thánh Gandhi nghe rằng năng ngôn là một đức tính rất hay của phụ-nữ Việt-Nam.

BÌNH-PHẨM

PHÒNG TRIỂN-LÃM

CÁC báo chí Tây, Nam đều khen những pho tượng, những bức họa bày ở phòng triển lãm của trường mỹ-thuật.

Nhưng chừng ấy người khen, cũng phải lấy một người chê. Những công trình trước tác của bậc danh họa, của nhà điêu khắc có tài như Hokusai, Raphael, Michel Ange, Millet, Rembrandt và bao nhiêu người khác, cũng còn có một vài người, tự nhận là có mắt, chê bai nữa là.

Trong số người tự nhận là có mắt đó, có một nhà trợ bút của báo Pháp — Đông-Pháp (France Indochine). Ông ta, lẽ tất nhiên, không biết tên họ, chỉ ký là « tục khách ».

Vì là tục khách, nên lối phê bình của ông cũng sủng với cái tên ông lắm.

Bao nhiêu tác phẩm của phòng triển lãm, theo ông ta, chỉ đáng được cái hân-hạnh là bỏ vào sọt giấy mà thôi.

Bức chân dung ông Hoàng-trọng-Phu của Lê Phổ thì ông ta cho là họa một cách nghèo nàn, nặng nề, làm cho ông tổng đốc vui vẻ, nhí nhảnh trở nên nhẽo nhẽo.

Còn những tranh của Nam-Son, Trần bình Lộc, Nguyễn Trí, Trần văn

Cần, những pho tượng của Georges Khánh Trần ngọc Quyên đều là vất bỏ đi cả. Nhưng có lẽ biếu không « tục khách », thì tục khách cũng lấy vậy.

Rút cục, ông bảo trường mỹ thuật là vô ích, giá cứ đem tiền mà mua những tác phẩm của các họa-sĩ bên Pháp còn hơn... Nhất là đem tiền đãi ông « tục khách » nọ thì lại càng hay nữa.

CẢI-CHÍNH BÀI CẢI-CHÍNH CỦA «KEN-KOONG»

D O suy ken-koong, chúng tôi tưởng ông Bùi-xuân-Học đã thối ra câu ấy ở nhà Hát Tây.

« Dơ séc-sơ-ken-koong », ông Học xin cải chính.

« Je viens pour chercher quelqu'un. Je ne tiens pas à rester ici », ông Bùi-xuân-Học lại cải chính như vậy trong Loa của ông.

Thấy ông đổi cung và nói dài giọng như vậy, chúng tôi sinh ngờ. Không có lẽ trong vòng một vài hôm, mà ông đã học được thành tài như thế! Muốn giải lòng ngờ ấy, chỉ có một cách là hỏi ông Nh..., người học sinh đã được cái hân-hạnh đặc biệt tiếp rước ông Bùi-xuân-Học ở nhà Hát Tây.

— Thưa ông, tôi xin kể đầu đuôi cho ông nghe.

« Hôm ấy người vào trong nhà hát nhiều quá, hết cả chỗ ngồi. Bỗng ông Học ngang nhiên đến. Tôi chạy ra, lễ phép nói:

«— Thưa ngài, ngài muốn hỏi điều gì? Tôi xin thưa ngài biết cho rằng hết cả chỗ rồi.

« Ông Học nhìn tôi một cách khinh thị, rồi đồng-dặc nói:

«— Vous savez! Dơ suy ken-koong!

« Hoảng sợ, tôi chưa kịp trả lời, thì một người anh em chạy đến bảo tôi:

«— Bùi-xuân-Học đây! anh không biết à?

«—Thì tôi lạ gì me sừ Bùi-xuân-Học?

« Nghe tôi nói đến tên hủi mình, ông Học quay lại sừng sộ hỏi:

«— Vu dit? (vous dites— ông bảo?) Vu dit?

« Tôi không nói gì, vì ông ta là khách, tôi đứng vào địa-vị chủ... Ai ngờ ông lại biết truyện, câu truyện buồn cười ấy!

— Chúng tôi thờ sự thực. Vậy ra ông nghe thấy ông Bùi-xuân-Học nói: Dơ suy ken-koong?

— Tôi dám chắc như thế.

Chỉ có ông Học là không dám chắc như thế, mà bây giờ có lẽ ông ta cũng không dám chắc là ông ta đã nói gì...

...Lòng ngờ của chúng tôi tan đi, thần nhiên đợi lời cung khai thứ ba, văn hoa hơn hai lần cung khai trước của « ken-koong ».

Tứ Ly

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

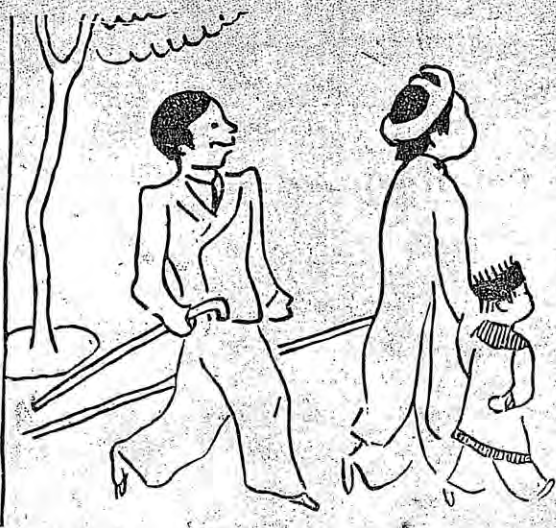
Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chỉ em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu nổi mề-đáy, ra mào gà, hoa khế, phả lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hóm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bảng, Vinh Hưng, 58, phố Thầm Yênbay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huê, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



BA ÉCH — Hai chị em đi kia, ta phải theo tán riết mới được.



— Quý nương hãy dừng gót ngọc cho kẻ sĩ tình này được bày tỏ đôi lời.



— Thằng này lão, dám trêu gái có chồng à ?

Nhắc lại ngày hội sinh-viên

TÔI nhắc lại là vì các sinh viên đã nhắc lại nó.

Họ nhắc lại bằng một cách sốt sắng ngon lành đả đở : nghĩa là bằng một tiệc trà. Cái kết quả sung sướng, trẻ trung, lung tung, mới mẻ, rực rỡ, đầy đủ, độc nhất vô nhị... (biết bao nhiêu tiếng chen nhau dưới ngòi bút tôi), nói tóm lại là cái kết quả trăm phần mỹ-mãn lại hiện đến ở bữa tiệc ấy.

Thanh niên ăn mừng một trận đại thắng : thanh niên ngày nay không lạ như các cụ non xưa. Họ đã bắt cái nghiêm trang làm bộ, cái đạo-mạo giả dối quay lưng, đi, cúi xuống mà cho một cái đá nên thân.

Ngày Nay

SỐ 7

NGÀY 5 AVRIL

Trong rừng Yên-Thế

(Đề-Thám, vợ và con)

Trong tiệm thuốc nấu

Thuốc cặn bã cho lợn cặn bã trong xã hội dùng

Phụ bản mỹ thuật

có xem mới rồi

Lúc mua lễ nhớ đòi cho được phụ trương biểu không

Chung quanh cái bàn trái thắm trắng, rắc hoa đỏ, bao nhiêu nét mặt trai tráng, với bao nhiêu miệng cười thắm của bao nhiêu người yêu điệu cùng nở nang dưới ánh đèn sáng trưng. Người ta nói đến buổi diễn kịch, nhắc đến cảnh bông-lai hạ giới và kẻ công người để ra nó là ông Vũ-dinh-Hoà, cái ông đeo kính trắng, mặt thon thon, chạy hết chỗ nọ chỗ kia, thỏ thẻ bên lên pha trò như cô gái mới lớn lên, tuy vẻ nghiêm nghị dè dặt chiều lên đầu ông ta. Rồi cả đến những người nghiêm nghị nhất cũng sinh khôi hài. Bác phó nhộm Phạm Tà với đôi kính trứ danh của bác ta, chấp nhất mấy bài lục bát Pháp-Việt ; ông Quyên nặn tượng-sĩ hát những câu hát chẳng da dỏ tí nào của người da dỏ ; ông Chu bắt chước tiếng chó sủa, tiếng mèo kêu khéo đến nỗi ai cũng dăm ra nhón nhác, lo sợ ; cô Phụng, một trong mấy cô Nhật-bản trên xe hoa hôm xưa, diễn-thuyết một bài bằng tiếng... Annam, chứ không phải tiếng Nhật-bản. Ông Tệ là người tệ nhất, vì ông ca những khúc nào nùng trong lúc mọi người vui vẻ ; còn ông Kỳ đi tây về hát tiếng tây cho cô Michel với bà nữ-phòng-viên. Chandel nghe. Một vài tay thợ thơ cũng lấp lửng gọi Nàng Thơ yêu điệu ra mắt mọi người, nhưng họ lấy cái vui, nên họ vẽ râu lên mồm Nàng cho vui câu truyện. Vũ-dinh-Liên, anh chàng « trăn đỏ », đọc một bài trào phúng mà anh tư khoe rằng mới sáng chế : bà Văn-Đài cũng làm một bài ngũ ngôn để cãi vã với anh kia. Nhưng không hề gì, ở đây người ta không bàn việc làng và cũng không uống rượu.

Thế rồi những tiếng vỗ tay tranh nhau vang lên và những bánh trên bàn cũng tranh nhau biến mất. Các sinh viên được dịp tỏ cho mọi người biết họ không phải là những người ăn gấu, nhất là khi đã phải đóng vào bữa tiệc ấy mỗi người những năm hào.

Lê-Ta

T. B. Bài trên này tôi viết hay lắm kia, nhưng không biết anh nào nghịch tình chữa lại.

Lê-Ta

THI NÓI KHOÁC

A — Hôm chủ nhật vừa rồi, nếu không có tôi thì ở phố hàng Bông đã xảy ra một cái tai nạn ghê-gớm, thừa nay chưa từng có.

B — ?

A — Hôm đó, tôi đi trên xe điện ở Hà đông về, xe vừa đi ngang qua phố hàng Bông, đến đầu phố đường Thành, thì một chiếc ô tô hòm ở đằng kia chạy lại thật nhanh. Tài-xế trên ô-tô hăm xe không kịp. Trong cơn nguy-cấp, may sao, tôi đứng phía ngoài, tôi lấy sức bình-sinh giơ chân đạp vào chiếc ô-tô một cái thật mạnh. Xe liền lui lại năm chục thước táy. Thế là tai qua, nạn khỏi. Chiếc xe hòm đó của một cô gái đẹp. Muốn đền ân tôi, cô biếu tôi một ngàn đồng, tôi từ chối. Cô xin hôn tôi, tôi cũng từ-chối. Tôi chỉ nói câu : « Thi ân bất cần báo », rồi tôi bỏ đi.

THANH-MI

L. T. — Hôm qua tôi chạm một tí, nhà bác tan-tánh xác pháo.

X. X. — Sao... sao... cơ ?

L. T. — Thiên-lôi đã cắm cờ vào nhà bác, lúc sắp đánh, tôi vội chạy lại rút lấy cờ rồi ném sang cây đa đầu đình. Bác chẳng tin ra ngay mà xem, cây đa ketch-xu trời đánh oan phạt cả rẽ lên.

Cô KIM-LIÊN, Hanoi

Ngồi chờ đã hơn hai giờ đồng hồ ở Cổng-vọng mà vẫn chưa thấy bạn tôi, anh Lân ở Haiphong lên. Sốt ruột, tôi chèo tới ngay lên cột vô-tuyến-điện đứng trông. Thi khờ quá, tôi vẫn còn thấy anh đang lui-húi xếp đồ hành-lý. Tiện mồm tôi gọi :

— Anh Lân !

Chỉ thấy anh ta khe-khe trả lời :

— Vâng, tôi lên ngay !...

NGUYỄN-VĂN-THỌ. Hadong

A — Gớm, đình ở đâu mà phí thế, đóng đầy cả một cái cột ?

Lê-Ta

B — Sao lại phí ? Tôi đóng thế cũng là có việc cần lắm đây chứ. Nguyên vì cứ mỗi một lần tôi được thưởng về cuộc thi nói khoác của báo Phong-Hóa là tôi lại đóng một cái đình, để cho nhớ là đã được thưởng mấy lần rồi.

QUANG-VÂN tức P. HAN

Anh nói khoác — Nay bác Ba-Éch, nam minh-nớp-xang-cát-tô, tôi có đi trên bên Pháp, tôi được đi tàu bay. Lên trời, trời lạnh quá, tôi chẳng dám làm gì cả. Tôi ngồi im đến nỗi mũi tôi chảy ra cả mủi mà tôi không dám lau. Đến lúc xuống, tôi thấy ngửa ở mũi, rờ lên thì nước mũi tôi đã đông thành nước đá.

Ba Éch — Thế rồi sao ? Bác có lấy nước đá ấy bỏ vào cốc mà uống với sữa bò không ?

NGUYỄN-ĐỨC-PHÚC, Vientiane

— Nay, trông thằng cha kia ngồi xe nhà sang không ? Hẳn là một tay triệu-phu.

— Thế mà sang à. Đã thăm vào đầu. Năm xưa, tao làm triệu-phú, tao đã ngồi xe nhà, cho một thằng mặc « golf », ngâm thuốc lá « ăng-lê » kéo. Đằng sau, hai thằng mặc « golf » khác ngâm si-gà đây.

— Thế mấy ngài xe phải mặc sang đến thế nào ?

— Tao vẫn mặc rách-rưới như bây giờ thôi.

TỪ-VĂN-BỊA Hanoi

HỘP THƯ

Ô. Duy-Hình (Phủ lạng thương) — Ông làm đấy, không bao giờ có vảy cánh trong lạng vắn. Ông không cần nhờ ai giới thiệu hết. Nếu sau này, những bài thơ mới ông gửi đăng mà đăng được thì chúng tôi sẽ vui lòng đăng ngay. Chúng tôi chỉ mong có thơ mới hay mà đăng thôi.

Ô. T. T. Vĩnh-bảo — Ý-kiến lập đoàn hướng đạo sinh đồng ấu của ông rất hay. Ông cứ bạo dạn mà theo đuổi công cuộc của ông.

Ô. X. Thụy-anh — Bài của ông không sao đăng được.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

UỐNG VÀO LÀ KHỎI ?

Thuốc năm 1935. Đời thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều ; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần mỹ mãn cả mười. Công hiệu của thuốc này : 1er Khỏi tức buồn ở bàng quang, đái rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc đái ra máu, đại tiện táo, có người nổi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mủ, dù bị lậu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chữa chưa khỏi ban, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng ướt như thế là thuốc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lậu đã ăn vào thớ thịt. uống thuốc này lập tức là khỏi hẳn. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ tức buồn hay thấy ra mủ, kinh niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$80

LÊ HUY PHẠCH TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-lý : Haiphong : Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh : Sinh-huy-Dược-Điểm, 59 Rue de la Gare, Huế : Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon : Trần-văn-Thắng Avenue Khai Dinh, Saigon : Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne Namdinh Việt Long, rue des Champaux (trên trường học bên cũ) Phan-Thiết Lê thành Hưng, rue Gia Long. Cần ghi rõ đại lý các nơi.

MỘT ÔNG VUA CÓ TÍNH CÁCH BÌNH-DÂN

DỜI tư của vua Gustave V rất giản-
đi, ta có thể nói giản-đi quá. Âm
thực của vua rất có điều độ. Vua không
uống rượu bao giờ, mà lại không ưa
những sự kiêu sa hoa lệ.

Người ta kể truyện một lần một nhà
quí phái mời vua về bữa ở ấp mình.
Thấy phòng ngủ trang hoàng lộng lẫy,
vua nhất định đòi ngủ ở buồng viên
quan hầu. Ngài bảo bọn gia bộc : « Cái
giường ở buồng tôi trông oai vệ quá »
khiến bọn kia sững sờ sợ hãi.

Những lúc không bị triều nghị bó
bộc, thì vua Gustave V có những cử chỉ
bình-đi và nhả-nhận. Cái tính dễ thân
mật và ưa vui đùa thuần phục của vua
đã hầu thành ngạn ngữ. Vua không hề
khinh rẻ ai bao giờ, dầu hạ hạ tiện đi
nữa, ngài cũng chơi đùa với. Ở lâu đài
Tullgarden, nơi nghỉ mát của vua, một
người bạn thân trong 40 năm của ngài
là lão đánh cá tên gọi Triksso.

Vua thích chơi tennis. Những bạn
thể thao của vua đều biết rằng trong
cuộc chơi không hề phải giữ lễ quân
thần gì cả, và không cần phải nhường
nhịn một quả bóng nào. Trong sân
quần tennis club ở kinh đô Stockholm,
vua chỉ chịu nhận có một cái đặc quyền
là giữ riêng một bàn phòng thay quần
áo. Ngoài ra, vua không muốn được
biệt đãi hơn một đầu thủ nào khác,
cũng ngồi chờ đợi đến lượt mình khi
sân quần dương mất bận.

Sau thủ tennis, vua thích thủ săn
bắn. Tuy vua cận-thị rất nặng, mà ngài

vẫn là một tay thiện xạ trong nước và
nhờ về năng tập thể thao cùng là chịu
vâng theo kỷ luật nhà binh khi ngài tại
ngũ, nên ngài rất khỏe dai tuy đã ngoài
bảy mươi tuổi. Ngài có thể đi bắn luôn
từ 4 giờ sáng cho mãi tới chiều tối, rồi
ăn xong lại còn ngồi đánh bài đến nửa
đêm mới đi ngủ.

Trong khi săn bắn, có khi vua đi một
mình thực xa khiến các viên cận thần
phải lo sợ. Một hôm thấy lạc mất vua,
một viên hầu : « Lão già đâu rồi ». « Lão già
đấy ». Vua ở rừng đi ra, trả lời rất vui vẻ.

Người ta còn kể một truyện buồn
cười nôm ruột về vua Gustave V nữa.

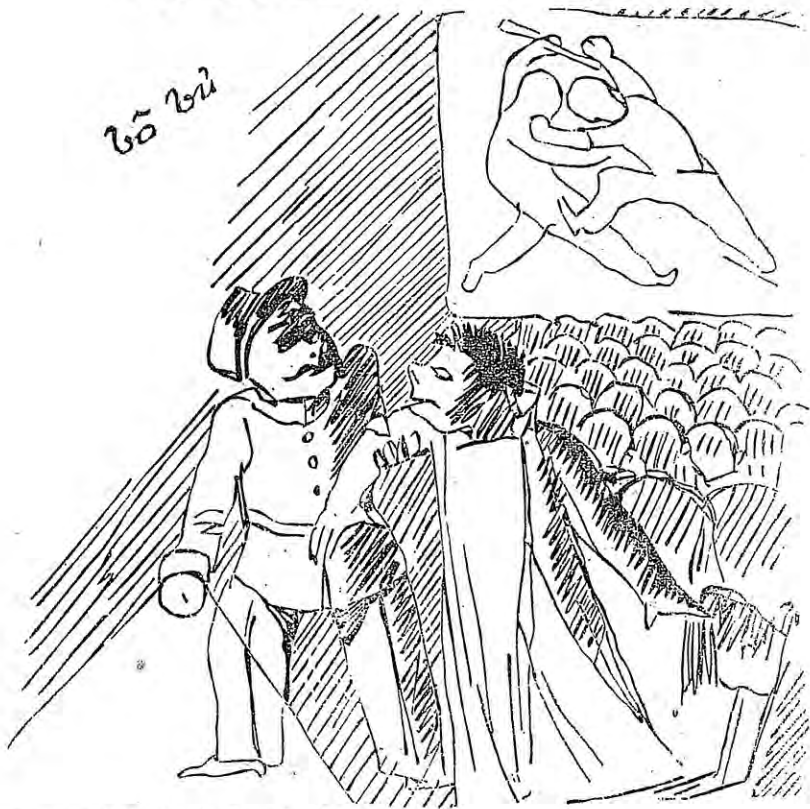
Một hôm vua nhận được bức thư sau
này :

« Anh Talave của em ơi, chiều nay
anh đến ngay tìm em ở nơi gặp gỡ mọi
hôm nhé !

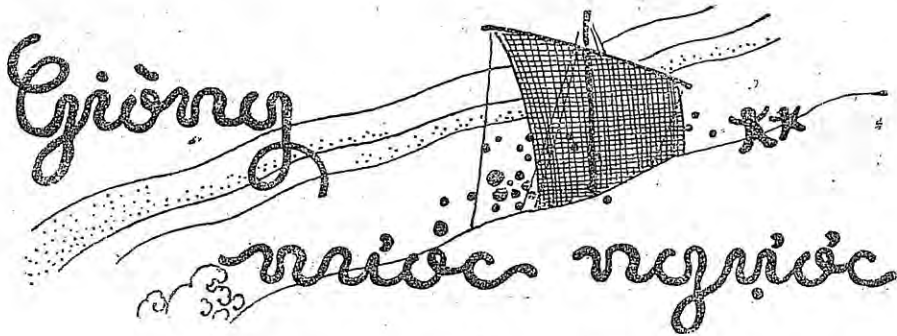
« Kho báu đời kiếp của anh »,
Vua rất lấy làm thú vị, ngắm đi ngắm
lại cái phong bì đựng bức thư tình ngộ
nghĩnh ấy, và nhận thấy, thư ấy đề
gửi cho một người lính thủy chiến
thuyền mang tên ngài : Gustave V. Chữ
viết vụng về của « cái kho báu đời kiếp »
và cái tình cầu thả của anh chàng lính
trạm đã gây nên sự lầm lẫn ấy. Vua liền
gửi cho viên thuyền trưởng chiếc chiến
thuyền một bức điện xin phép cho
anh lính thủy có điểm phúc kia được
đến nơi hẹn hò của người yêu. Rồi vua
gửi trả cho người lính bức thư mà tự
tay phê vào đó câu này : « bóc làm ».

Dịch thuật

TRONG PHÒNG CHỚP BÓNG



—Ai cho phép đánh nhau ở đây ?



Số của nàng Bàn tân thời

Hà-thành gái mới,
Tên thiếp nàng Bàn
Là số kinh dâng
Ngọc hoàng thượng đế.
Tình riêng xin kể,
Lời lẽ thiết-tha,
Mong dâng cao xa
Đền trời xoi xét.
Số là : chồng thiếp,
Người cũng giỏi trai,
Học đã thành tài,
Có thi có đỗ.
Gặp thời vận khó
Kinh-lẽ lung lay,
Thực khó lòng xoay
Tìm công, kiếm việc.
Tuy rằng cảnh kiết,
Nhà linh linh quan,
Ăn mặc muốn sang
Cho bằng chúng bạn.

Thiếp tôi buồn bán
Tân-lão đủ nhai
Rặt gấu và vai,
Qua thời buổi khó.
Trong năm, cậu nó
Rủ-rỉ phàn nàn :
« Thu hết, đông sang,
Áo quần chẳng có ! »
Thấy chồng nhản nhỏ,
Thiếp nghĩ thương tình,
Ăn nhịn để dành,
Đồng thừa, đồng thái.
Kể từ năm ngoái
Cho tới ngày nay,
May khéo là may,
Được vài chục bạc.
Đưa chồng sắm mặc
Một bộ « mùa đông ».

Quần áo may xong
Bồng trơi giờ nực,
Đầu năm đã bức,
Nắng toát mồ hôi.
Bộ cánh, than ôi !

Phải đành xếp xó,
Phải chằng tại số,
Nên nổi dở dang ?
Chờ liết đông sang,
Còn hơn chín tháng.
Thời giờ dằng-dẵng,
Coi tựa chín thu,
Mới được trưng phở
Bộ quần áo mới.



Thiếp ngồi nghĩ-ngợi :
« Trời chẳng nỡ lòng
Phụ gái có công ».
Cho nên đánh bạo
Bắt hoa tay thảo
Lá số dâng lên
Xin đức Hoàng-thiên
Đổi thời thay tiết,
Trái mùa giờ rét
Độ bốn, năm ngày.
Ơn đức cao dày,
Thiếp tôi muôn đời.

Ngày 23 tháng hai năm Ất-hợi
Ký tên : nàng Bàn tân thời

Trời phê rằng :

Ngạn ngữ trần gian đã có câu,
Trăm xuy ý nghĩa thực cao sâu :
« Đàn bà đã muốn, ông trời muốn » (1)
Vậy chuẩn y theo ý thỉnh cầu.

Khâm tai (2)

Tú Mỡ sao lục

(1) Ngạn ngữ tây có câu : Ce que femme
veut, Dieu le veut.

(2) Quả nhiên ngày 26 tháng hai năm
Ất-hợi (30-3-35), trời đang nóng nực, bỗng
trở rét.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A

THUỐC LẬU NHẬT BẢN

ban ở 67, Phố Cửa-Nam - Hanoi

Chứng bệnh lậu giờ đương bành trướng khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mắc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua
chắc cũng rõ. Nên tìm được môn thuốc uống rất nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những môn
thuốc tại Nhật-Bản. —Thử thuốc ấy đã được nhiều người các nước đề ý đến — về chế lẫn với thử thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thử thuốc này đã được nhiều
người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhiều). Thử thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu-đương thời kỳ phát hành. Buốt, lứt, mủ, máu, cương dương
đau, đi đái ít một, nước liều đỏ, dùng 2, 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00 12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại nước liều khi chong,
khí vàng, thỉnh thoảng ra đôi tí mủ, quy đầu hay ướt, ống liện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhọc hay ăn độc hình như bệnh phục phát. Dùng 2, 3 hộp số
68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về : **BINH-HƯ'NG N° 67, NEYRET - HANOI**

TIÊU SƠN TRĂNG SĨ



HON một giờ sau nghe tiếng ngâm thơ sang sảng ở nhà chè, phân phủ liền đi xuống vui vẻ hỏi :

— Đào quân soi rượu rồi ?

— Bẩm đã. Đa tạ đại nhân, dĩ một tên tù quá hậu... Ước gì bữa nào đại nhân cũng cho ăn uống no say như thế.

Phân phủ cười ha hả :

— Cái đó tùy ngài cả. Cung khai sự thực xong thì muốn gì mà bản chức chẳng tâu lên thiên-tử ban cho.

— Cung khai thì cố nhiên là tôi cung khai, nhưng thưa đại nhân, tôi có một tình rất xấu là cơm rượu xong cứ phải tiêu khiển hoặc một ván cờ, hoặc một hội tổ tôm. Giá đại nhân chuẩn cho sự nguyện vọng ấy thì tôi xin thú nhận hết các tội.

Phân phủ ngâm nghĩ : « Hay thằng này lại giở quỷ đây !... Được, người cứ ra gan... Ta đến phải cho người nếm mùi vồng thịt mới xong. »

Đào Phùng cũng nghĩ thầm : « Thú nhận gì ! Rồi mày biết tay tao. Tao thử cung khai rằng chính mày là thủ phạm và vợ con mày là đồng đảng, xem mày còn giở ra thứ hình phạt gì có thể dã-man hơn được nữa. »

— Đào quân nói gì tôi quên bằng mất... Đào quân miễn chấp. Tôi dâng trí lẫm.

— Dạ, tôi đầu dảm. Vừa rồi tôi xin đại nhân cho phép tôi hầu đại nhân một ván cờ hay một vài hội tổ tôm.

Phân phủ mỉm một nụ cười ghê gớm :

— Bản chức cơ còn thấp lăm, dịch sao lại được Đào quân lăm mưn nhiều trí. Còn như tổ tôm thì không đủ chán. Và thiết tưởng hai cách tiêu khiển ấy nhu nhược lắm, buồn tẻ lắm. Tôi xin hiến Đào quân một cách tiêu khiển khác hùng tráng mà cảm động hơn nhiều...

Liên gọi viên đội trưởng ra bảo thăm mấy câu. Lát sau, mấy tên lính dẫn đến trước mặt hai người một tội nhân, cõ mang gông nặng, tay bị trói chặt cánh khữu về sau lưng. Phân phủ trở tên tù, nói với Đào Phùng :

— Đây là một thằng tướng cướp rất lợi hại ở vùng này mà quan phân suất mới bắt được tối hôm qua. Tôi sai nó làm trò để Đào quân coi cho đỡ buồn nhè ?

Rồi quay lại hỏi tên kia :

— Mày đã chịu thú nhận chưa ?

Tên cướp vờ khóc :

— Bẩm quan lớn, quan lớn thương phân nào, con được nhờ phân ấy. Quả thực con là người lương thiện.

Phân phủ quát tháo :

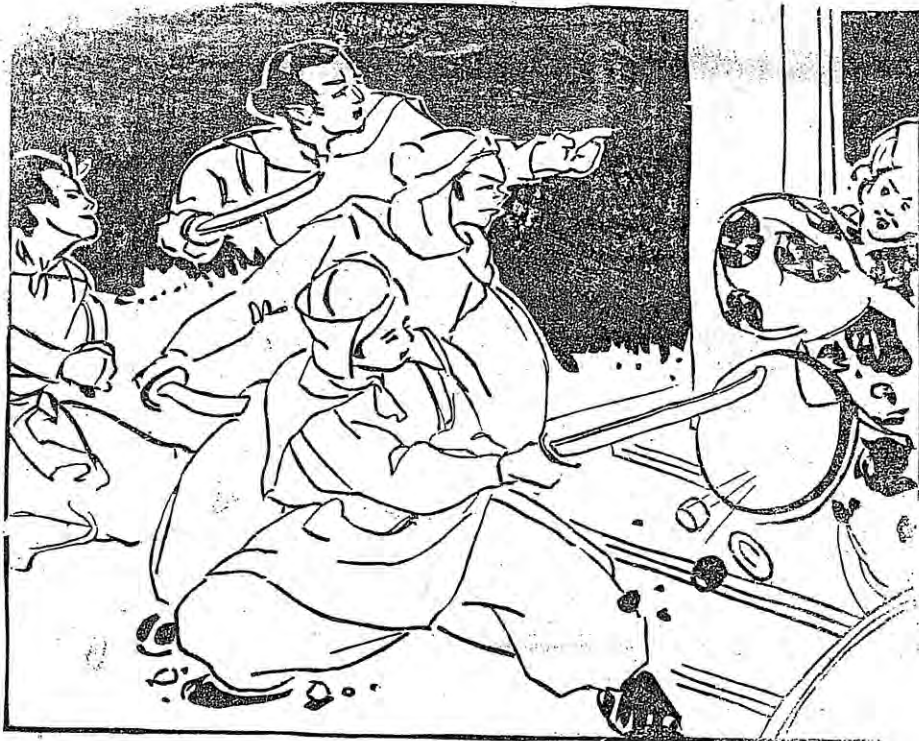
— Lương thiện à ? Đốt nhà giết người, lấy của mà là lương thiện, thì thế nào mới là tàn ác, hổ tên...

Một dịp cười làm cho phân phủ ngừng bật :

— Cái gì mà Đào-quân cười dữ dội thế ?

— Không Thưa đại nhân, tôi nghĩ đến bọn giết người lấy của mà vẫn tưởng mình là lương thiện, thì tôi tức cười đến chết !

Chàng lại cười. Phân phủ cố nén giận, ngọt ngào bảo chàng :



— Đây ngài coi, thằng tướng cướp này giết hại biết bao lương dân mà dám tự cho mình là lương thiện, thì còn trời đất nào nữa !... Nhưng tôi đã có cách trừng trị... nhân tiện hiến ngài một cuộc vui hiếm có.

Rồi quay ra bảo tên cướp :

— Mày không xưng, quả thực mày không xưng ?

— Bẩm quan lớn, con có biết điều gì mà xưng ?

— Lính đầu !

Tiếng dạ ran. Mấy người lính chạy lại.

— Sắp sửa khi-cụ hình phạt để làm vồng thịt hầu Đào quân coi.

Tức thì kẻ đi lấy thùng, lấy giây đàn. kẻ bê đá, kẻ gạch đến. Rồi hai người lực lưỡng dùng giây đàn buộc hai ngón tay cái, hai ngón chân cái tên tướng cướp lại với nhau. Trong khi ấy, một người lính khác đã leo lên cây bàng mà mắc vào một cành hai sợi giây thùng lớn. Xong, họ buộc hai đầu thùng vào ngón chân và ngón tay người bị hình

phạt mà kéo lên cao, trông như cái vồng vậy, cái « vồng thịt ». Tên tướng cướp đã gan, cố cắn răng không kêu lên tiếng. Nhưng khi người ta lạnh lùng đặt một phiến đá lên bụng hắn mà đưa người hắn như đưa vồng thì hắn hét lớn lên một tiếng : « ối ! ».

Đào Phùng lại cất tiếng cười the thé.

— Ngài cười gì vậy ?

— Tôi cười để khen ngợi đại nhân đó mà thôi, xin đại nhân đừng vội giận. Cách xử án của đại nhân khiến tôi nhớ tới một người hiền đời xưa.

của Khái-Hưng

— Bẩm ông lớn, đó là một bọn mại võ, đi múa hát kiếm ăn. Chúng xin vào hầu ông lớn.

— Đuổi cổ nó ra !

Đào Phùng vội can thiệp :

— Sao đại nhân không cho phép chúng nó vào múa gươm để tôi được coi nhờ với. Thưa đại nhân, trọng bọn, biết đâu không có kẻ đại tài mà đại nhân có thể dùng làm thủ túc được.

Phân phủ gật gù :

— Cũng có lẽ.

Liên ra lệnh gọi bốn kia vào. Tức thì bốn người nài nịt gọn gang, mạnh mẽ, đồng đặc bước tới. Người đi đầu là một tráng-sĩ vào trạc ba mươi tuổi, hai người đi kèm hai bên ý chừng là em trai và em gái tráng sĩ, vì cùng một nét mặt rắn rỏi xương xương, với cặp mắt sếch ngược và trong sáng. Theo sau, một người gánh đôi hòm lớn, trông càng lực lưỡng hơn.

Cả bốn người kính cẩn dập đầu xuống sân lăm lẹ. Phân phủ hách dịch hỏi :

— Chúng mày biết làm những trò gì ?

Một tiếng « ối » rất lớn trả lời lại. Đó là tiếng kêu của tội nhân bị treo lên cành bàng. Phân phủ quát :

— Hãy cho phép nó nằm yên đấy: đừng đặt đá lên lưng nó vội. Để ta coi chúng nó làm trò cùng múa võ đã.

Rồi lại quay về phía mấy người mại võ :

— Tao hỏi: chúng mày biết làm những trò gì ?

Người trùm lễ-phép thưa :

— Kính bẩm đại-nhân, chúng tôi biết múa võ, biết làm, biết hát những bài anh hùng ca.

— Vừa múa gươm vừa hát có được không ?

— Bẩm được lắm thưa.

— Vậy múa hát đi, ta coi thử nào.

Tráng sĩ rút kiếm ra nói :

— Tôi xin dâng một bài độc kiếm để ra mắt đại nhân.

Chàng liền vừa múa kiếm vừa ca rằng,

Ta, tráng sĩ hỡi ! gặp thời loạn lạc,

Như cá gặp nước hỡi ! ta vẫy vùng.

Bỏ bút, nghiên hỡi ! toàn đồ vô dụng.

Một ngựa một gươm hỡi ! một cây cung,

Với lòng dũng cảm hỡi ! với chí lớn,

Ta xông xáo hỡi ! trong đám mòng lung.

Chiến chiến báo của ta hỡi ! đâm máu,

Bên tai ta hỡi ! súng nổ đi đùng.

Ta, tráng sĩ hỡi ! vào trong trận địa,

Như cá trong nước hỡi ! ta vẫy vùng !

Đào Phùng vỗ đùi khen ngợi :

— Hay ! Hay lắm ! Mà múa gươm đẹp quá ! giỏi quá !

Phân phủ, trong lòng căm tức, nhưng vờ gượng vui tươi mà hỏi rằng :

— Người hiền đó là ai thế ?

— Người hiền đó là Thiệu-Công. Ngày xưa Thiệu-Công xử án ở gốc cây bàng. Lòng công bằng của ngài đã khiến người ta họa vào bản đàn, câu hát : « Tế thế cam đường vật tiến vật phạt... » Ngày nay, đại nhân cũng xử án ở một cành bàng. Cành bàng tuy có cao hơn gốc bàng nhưng cũng thế thôi.

« Được, lát nữa ta xin sẵn lòng treo anh lên một cành cao hơn. » Rồi hăm hăm truyền lính lật sắp tên tướng cướp xuống và đặt lên lưng hắn ta một phiến đá nặng hơn.

Giữa lúc ấy có tiếng hát ở ngoài cổng phủ.

Phân phủ lắng tai nghe, và bảo một tên lính :

Đưa nào hát ngheu ngao thế ? Mày ra xem...

Một lát, tên lính trở về nói :

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

MAISON NHUẬN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê - Lợi - Hanoi
Succursale : 63, A M^e Joffre - Thanh-Hóa

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho cơ khí vất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống tiêu hóa này đều khởi hẳn. Vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người già, người trẻ, đã uống quá, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$80 đã lần kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoản đám đơn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giảng mai 1\$00 một ve, 4 ve khối, Cai nha phiên 1\$00 1 ve, 3 ve chưa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$80 5 ve khối.

KIM - HƯNG ĐƯỢC - PHÒNG, 31, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

Lần lượt bốn người kế tiếp nhau mà múa gươm, múa đao, múa đại đao. Sau hết, người trùn xin chia ra làm hai cánh, giả đánh nhau để hiển phen phũ một cuộc vui hiếm có. Đào Phụng lấy làm thích chí, hoa tay, múa chân nói:

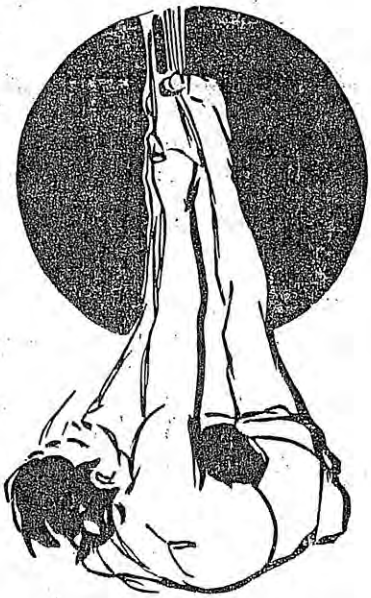
—Ồ, thế thì đẹp lắm nhỉ. Giá đại nhân cũng cho phép tôi ra múa may với họ thì vui biết chừng nào.

Phản phũ chưa kịp trả lời thì bốn người mai võ đã kẻ đao, kiếm, kẻ dao kích đánh nhau loạn xạ. Bỗng huych một tiếng, giầy thừng treo tội nhân đã đứt và nhanh như cái cắt, một người trong bốn người đã gỡ trói cho tội nhân, trong khi ba người sẵn vào đâm chém phân phũ. Lĩnh tráng hoảng hồn vớ lấy ghế dơ lên đỡ. Nhưng bọn kia cũng chỉ đánh dọa để mở đường mà thôi. Vụt một cái, cả năm người đã ra khỏi cổng phủ chạy miết.

Nhân lúc phân phũ và binh lính chạy hỗn loạn và kêu la ầm-ĩ, Đào Phụng lên được ra cổng theo bọn kia trốn thoát.

Tờ phả-khuyến

Trên con đường nhỏ chạy ven chân đê sông Cầu rẽ vào làng Vĩnh-thế, người ta thấy một nhà sư trẻ tuổi, thân thể tráng kiện, tay chống gậy trúc, vừa đi vừa lầm dăm niệm phật. Một chú tiểu cũng vạm vỡ như nhà sư, gánh một đôi thùng đi theo sau. Trong một bên thùng có một cái tay nải nâu, và ở bên kia có mấy quyển kinh và nhiều giấy má gói trong chiếc khăn tay nâu cũ. Hình như nhà sư thông thuộc đường lối trong làng lắm, vì thấy đi thẳng vào một xóm tới một tòa nhà ngói, đứng ở cổng mà nói rằng:



— Nam vô a đi đã phật! Nghe tin ông bà đây hằng tâm hằng sắn, sãi tôi đến xin ông bà mở lòng tu nhân tích đức mà cùng vào việc sửa sang chùa chiền. Nguyên chùa Nghiêm-xá...

Không để cho sư ông nói dứt câu, chủ nhà quát lớn:

— Sư với mô gì! Đem cho họ một đồng kẽm, một đồng kẽm-thôi, mà bảo họ đi đi.

Nhà sư mỉm một nụ cười khinh bỉ và toan cất tiếng bả ngo- lại mấy câu rồi đi thẳng. Nhưng giữa lúc ấy, ở trong nhà đi ra một vị thiếu nữ rất xinh tươi khiến nhà sư ngây người đứng ngẩn, không rút ra mà đi được.

Thiếu nữ dịu dàng bỏ vào thùng nhà sư dăm đồng kẽm mà nói rằng:

— Mẹ tôi cúng, xin sư ông nhận cho.

Nhà sư cúi đầu nói:

— Đa tạ tin chủ.

Rồi cất tiếng du dương, trong trẻo nhịp nhàng nhìn thiếu nữ mà đọc một bài sau này:

Từng mắng rằng: kẻ dựng phúc hẳn là gặp phúc, tên ghẻ muôn kiếp đã không mòn; người tìm nhân ân lại được nhân, dầu để nghìn năm gương chẳng bụi.

Nếu cầm thẳng chiếc bóng theo vào lách, cần nhắc hàng mây tóc nhận không sai.

Đức phật ta: chèn nổi ấn thiêng, tích hay phép nhiệm.

Lá buồm gấm thời gió từ bề giác, doanh mề nhẹ chở kẻ trầm luân, bóng đèn hoa lồng mây tuệ ngàn thiêng, bệ khở sáng đưa người ám muội...

Tiếng trong nhà lại thét ra:

— Liên! Cho tiền người ta rồi bảo người ta ra đi, hát với xướng mãi.

Thiếu nữ có vẻ không bằng lòng đáp lại:

— Thừa mẹ. mẹ để nhà sư đọc hết bài phả khuyến đã.

Nàng quay lại mỉm cười bảo nhà sư:

— Sư ông cứ đọc đi.

Sư ông hình như cũng vui lòng chiều ý cô gái đẹp, lại cất tiếng ngân nga đọc tiếp:

Sãi tôi nay: gặp thừa mình thời, sinh tâm nam tử.

Võ đẹp loạn đã không hề thao lược, văn trị yên lại chẳng biết kinh luân.

Tiền thì quan, nghe đường ấy khó nhăm, trong thế giới ba nghìn dư, kia trời đất xanh xanh nào có phụ; đại mà sư, xem đạo này cũng phải, đường tu hành ba mươi sáu, với cô hoa hơn hơn cũng là vui.

Làm chi tham dục để nên lòng, lưỡng chịu khiến vu cho lụy tiếng...

Một tên người nhà chạy vội ra:

— Thôi, nhà sư đi đi.

Rồi hẩn chấp tay lễ phép nói với thiếu nữ:

— Bà lớn truyền cô vào ngay.

Thiếu nữ phụng phịu:

— Vào thì vào!

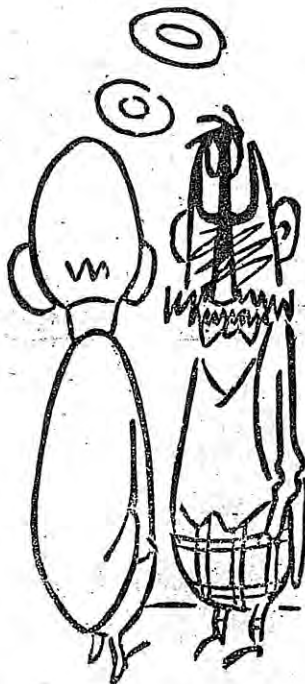
(còn nữa)

Khải Hưng

Nụ cười nước ngoài



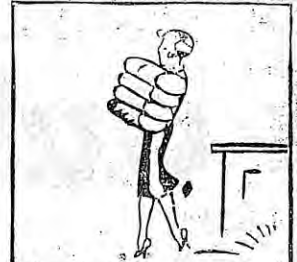
BÁC THỢ CHỮA MÁY NƯỚC ĐĂNG TRÍ



— Si-gà anh dài tôi hôm nay ngon quá.

— Chẳng lạ gì! Tôi lấy làm hộp.

DAGENS NYHETER



CÔ BÁN HÀNG VÀ TƯỢNG KIỀU MẪU



CHẴNG VÌ LỢI

— Thôi em đừng khóc nữa. Nó không chơi với em thì em tìm bạn khác.

— Vâng, nhưng hồ nó lại bán bánh ngọt cơ!

Có dự thi cuộc thi của C. P. A

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

Hiệu CON VÔI

1 lq, 3gr. 0 \$ 20 — 1 tá 1 \$ 60
1 lq, 6gr. 0 \$ 30 — 1 tá 2 \$ 50
1 lq, 20gr. 0 \$ 70 — 1 tá 6 \$ 00

PHÚC-LO' I

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

= BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ =

Đại-lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon
Đồng-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thệnh
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Loung, Huế



HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1 \$ 95

Cuộc chiến báo

Chửi nhau, hoai...

KHÔNG có năm nào, ở trong Nam, cuộc tranh cử hội đồng quản hạt dữ dội và kịch liệt như năm nay.

Nếu các người ứng cử hội đồng đó chỉ là những người ngoài làng báo, thì sự tranh cử của các ông đó không có quan hệ gì đến ai, nhất là đến độc giả.

Nhưng các ông đó lại là những người làm báo.

Khi mới xuất bản báo, các ông đã cho là vì nước vì dân. Đến nay ra tranh cử — cũng vì nước vì dân — nên các ông đó đem ngày tờ báo làm một thứ hàng cổ động cho mình.

Như các ông ở báo Đuốc nhà Nam, và ở báo Saigon.

Xuất hai tờ báo, người ta chỉ thấy các ông ấy... «chửi» nhau thậm tệ, và nói xấu nhau hết chỗ nói — cả đến những cái quảng cáo cũng như thế.

Người ta chỉ còn lấy làm tiếc rằng, tiếng an nam tuy là một tiếng giàu nhất về các câu chửi rửa nhau, mà cũng chưa đủ chửi cho các ông ấy dùng.

Ông này bảo ông kia là gạt dận, lừa nước, là người lương thầy, phản bạn, là kẻ cắp trong xã hội, là con trùng trong đám dân. Ông kia bảo ông này là người vô liêm sỉ, là kẻ khốn nạn, là một người vô lương tâm, là một anh đáng chết vằm, chết chém...

Nghĩa là, những ngày tranh cử ấy,

hai tờ báo Đ. N. N. và Saigon đã thành ra hai cuốn tự vựng để kê cứu những câu nói móc, xô xiên, chửi rửa tục tằn tàn tệ.

Ngày ấy, hai tờ báo có đăng những bài như thế này: (xin nhớ là tờ báo, theo lời tuyên bố của các ông, là cơ quan ngôn luận, bênh vực quyền lợi của người trong nước).

Trang nhất

Cột nhất: xã thuyết: chửi nhau.

Cột nhì: luận thuyết: chửi nhau.

Cột ba: lý thuyết: chửi nhau.

Cột tư: thời đàm và thời bình: chửi nhau.

Trang nhì

Thơ văn: chửi nhau.

Vui cười: chửi nhau.

Truyện ngắn: chửi nhau.

Trang ba

Thời sự: chửi nhau (lẽ dĩ nhiên rồi).

Tin tức: chửi nhau (...idem....)

Bình phẩm: chửi nhau.

Trang tư

Truyện dài: chửi nhau.

Quảng cáo: chửi nhau.

Phóng sự lớn: chửi nhau.

Phóng sự nhỏ: chửi nhau.

Phóng sự dài: chửi nhau.

Phóng sự ngắn: chửi nhau.

...chửi nhau, chửi nhau tuốt.

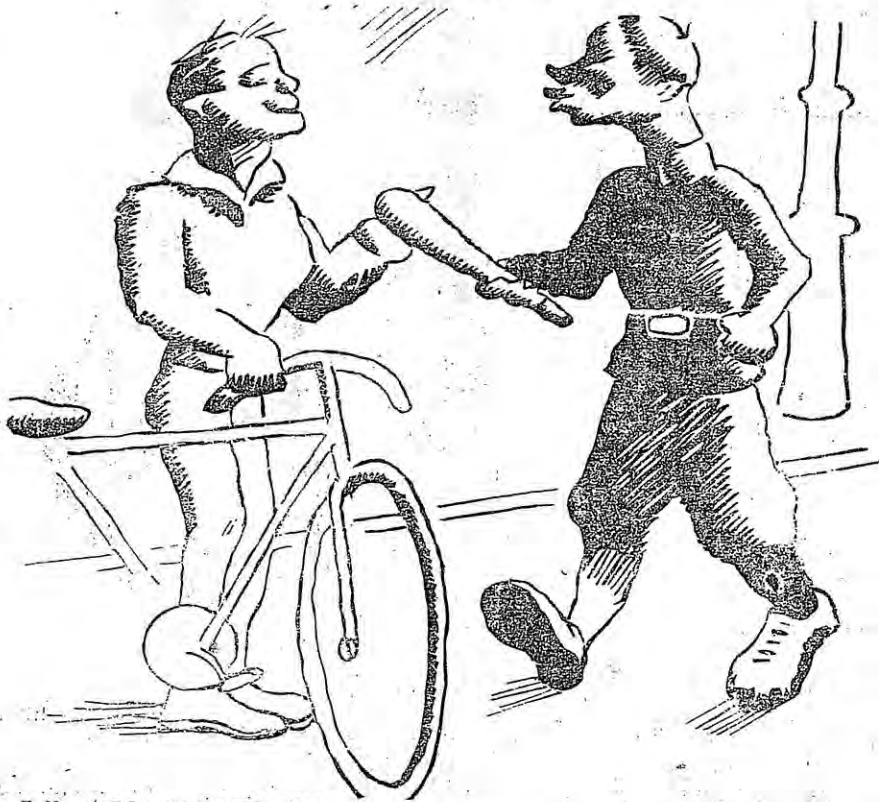
Giá tiền hai tờ báo đó cũng đôi là

«Báo chửi nhau» nữa thì thật tốt.

Thật tốt, nghĩa là hai báo đã theo

đuôi cái mục đích báo cho đến cùng.

LÝ LUẬN



Đ.X. — Đền đầu? Tội rồi!

— Nếu tôi, ông đã không trông thấy, mà ông trông thấy tôi tức là chưa tội



Vợ chồng không nên khó

THÁNG NGÀY QUA

HƯƠNG PHAI, TỈNH NHẬT

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đời thay đổi nghĩ mà buồn tênh!
Vợ chồng kết nghĩa ba sinh,
Thời kỳ «mặt nguyệt», ái-tình chứa chan.
Chồng là phụng, vợ là loan,
Quý nhau như ngọc, như vàng sánh đôi.
Cậu rằng: «Nhất mợ nhì trời»,
Mợ rằng: «Duy cậu là người đáng yêu».
Quấn nhau như thể sơn keo,
Xa nhau một phút, ra chiều nhớ mong.
Hai thân nhưng một tấm lòng,
Tưởng chừng ăn-ái, thủy chung đến già.

Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Xuân đi, mợ đã phơi pha má hồng.
Vú ngày chảy, lưng ngày cong.
Nái xẽ xốc xếch, con bông con mang.
Còn đâu cảnh phụng cùng loan,
Thần thơ dưới nguyệt, mơ màng dưới hoa!

Gối chăn, cậu để thờ-ơ,
Đi khuya, về muộn, cơm chờ, canh mong.
Ái-ân, cậu sẽ đôi lòng
Còn đâu đầm-thắm, mặn nồng như xưa!
Tháng ngày qua, tháng ngày qua...
Sự đời thay đổi, nghĩ mà buồn tênh!

Tú Mỡ

cứ trong tòa soạn một tờ báo nào, cũng phải có một vài cái biên treo ngay trước mặt những người viết.

Một biên đề rằng: Làm báo cốt nhất phải sạch sẽ.

Một biên đề rằng: Cấm không được nói và nhò bậy.

Còn cái biên thứ ba đề... đề... thật tôi ngáp ngừng không dám nói. Nhưng thôi, sự thật là quí đã. Và lại ông Pagès đã mạnh bạo nói, có gì ta cũng không mạnh bạo nói?

Biên ấy đề... đề, khốn nạn, tôi vẫn ngượng nghịu thế nào ấy. Nói ra chỉ sợ người ta mất lòng.

Nhưng, cần quái gì. Ta cứ thẳng mà nói, cứ mạnh mẽ mà nói, không quản ngại gì cả.

Vậy, cái biên quí hóa ấy đề rằng: — Cấm phóng uế.

Thạch-Lam

Chỉ có một người không bằng lòng. Không những không bằng lòng, mà lại còn có can đảm nói toạc móng heo ra nữa. Người ấy là ông thống đốc Nam-kỳ Pagès.

Trong khi tiếp truyện các nhà báo, —tất cả các nhà báo—ông không ngần ngại gì mà nói trước mặt mọi người: «Mấy hôm nay có hai tờ báo họ đã quấy không biết bao nhiêu thùng phân.»

Thật là một câu ví rất đúng, một hình tượng rất mãnh liệt.

Mà nhất là rất danh dự cho làng báo —than ôi!— của nước Việt ta này.

Thật là một câu nói mà các nhà làm báo ta nên học thuộc lòng, lúc nào cũng nên ngâm nghĩ đến.

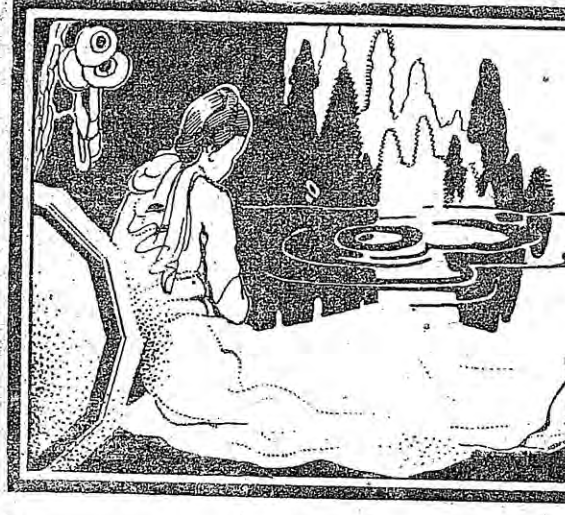
Một câu nói nên ghi lòng tạc dạ, và nên đăng luôn luôn làm một câu «trăm ngôn» trên mặt tờ báo, trang nhất và cột nhất.

Nếu không, chúng ta nên vui lòng đổi cả bút lông lẫn bút sắt lấy cái cặp của kẻ... gánh phân quách.

Sợ làm thế chưa đủ. Phải có cách gì lúc nào cũng nhắc cho người ta nhớ đến mới được.

Tôi ước ao rằng, từ nay trở đi, bất

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.



PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG

43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUÊ. PUBLIS STUDIO

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KÉPILU

LABO 59 RU

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE



khởi động của lại... bảo nhau

ÔNG PHẢN TỔ CHỨC ĐI HÁT

Nào ai tìm thú trăng hoa.
Hôm nay thư bảy thế mà suýt quên.
Muốn đi hát, túi ít tiền,
Cổ phần phải gọi, hùn thêm vốn vào.
Một châu hát có là bao,
Nhưng kinh tế chẳng rời rào như xưa.
Anh em nếu vị nào ưa,
Nhận nhờ ký giấy xin đưa ngay tiền.
Châu chạy nhất định ba nguyên,
Cổ phần chỉ độ bốn viên là cùng.
Chia làm ba hạng rất công,
Hát xong, ngủ lại một đồng bốn mao.
Thực là phải giá chẳng cao,
Hạng nhì, không ngủ, tám hào rẻ ghê.
Anh nào trông chẳng biết nghe,
Ngồi chơi uống nước, chán chê lại nhà.
Bốn hào tính giá hạng ba,
Chẳng còn ai phải kêu ca thiệt thòi.
Anh nào tính nết lười thôi,
Nhân tình, nhân nghĩa, lả lơi nô đùa.
Trả thêm một khoản thu thừa,
Ba nhào gọi phụ, tùy mua thức dùng.
Hoặc là thuốc lá hút chung,
Hoặc cho đầy tớ thưởng công sai dôi.
Đã mang cái tiếng làng chơi,
Chơi cho khét tiếng với đời là ngông.
Châu chạy tính toán tạm xong,
Muốn kiếm cả mận tùy lòng bỏ thêm.
Mua vui chả mấy đồng tiền,
Sướng tai, thích mắt, ngắm tiên trên trần,
Xét ra thật thú vô ngần,
Có làm thiết tưởng cũng cần có chơi.
Nôm na vội thảo mấy nhời,
Hỏi xem cho biết ai người đồng tâm.

Hải-Văn
(Hung-Yên)

Sự thật ở miệng trẻ

CẬU LÙN — Me ơi! Me đi đâu thế?
ME — Me đi lễ đây. Ở nhà coi nhà.
— Me đi lễ à? Lễ quan phải không
me?
— Ai đi lễ quan lại mang vàng giấy,
thằng này giờ hơi.
— Thế me lễ ai?
— Tao lễ thánh.
— Lễ thánh! Sao lại phải lễ thánh?
— Năm nay làm ăn không được
khá, nên tao đi lễ thánh, thần phù hộ
cho, chứ sao.
— Sao me lại phải mang vàng hương
đi?
— Không mang vàng hương thì lễ gì?
— Thế thánh lấy tiền rồi thánh mới
phù hộ cho? Thánh cũng ăn tiền à?
— Phải tội chết.
— Thế bây giờ me không mang vàng
hương, cứ lễ không có được không?
— Mày nói gàn lắm. Lui ra cho tao đi.
— Nhưng me ơi, con có nom thấy
thánh đâu, chỉ có tượng thì làm thế
nào mà nhận được tiền. Mà tiền bằng
giấy thì tiêu thế nào?
— Ngài vẫn quanh quất xung quanh
ta. Vàng hương này đốt đi thì thành ra
tiền thật, rồi ngài thu nhận lấy.
— Thế sao me không đốt vàng ra
rồi làm thành tiền mà tiêu, tội gì me
phải đi vay đầu?
— Người trần tiêu thế nào được.
— À ra chỉ có thánh mới tiêu được?
— Ừ.
— Sao người trần gian lại có quyền
làm ra tiền cho thánh tiêu? Làm tiền
cho thánh tiêu như vậy có phải xin
phép ai không.
— Không. Hỏi mãi thôi!
— Thế không sợ bị tù à, me?
— Không. Việc gì mà bị tù?
— Thế sao hôm nọ thấy con bảo ông
giấy ấy làm bạc giả nên bị tù.

— Làm bạc giả thì bị tù
hẳn đi rồi.
— Thế làm vàng giả không
bị tù à, me?
— Có ai làm vàng giả đâu?
— Làm vàng bằng giấy
thì me bảo thật với ai.
— Mày nói gở lắm. Tiền
này chỉ làm để cho thần
thánh tiêu thôi.
— À ra chỉ thần thánh là
tiêu được tiền giả, phải
không me?
— Thằng này hỏi ngớ
ngẩn mãi thôi. Đi vào.

TIN TÚC... MÌNH

Hanoi — Ông Nguyễn-văn-Vĩnh đang soạn một cuốn sách
nhân đề là « Đối hăm ». Cuốn
sách đó rất có ích cho chúng
ta. Chẳng hạn, nếu ta muốn
biết làm nghề viết báo ngang
hàng với phẩm hàm gì bên
quan trường thì chỉ việc mở
tới mục « báo » là thấy rõ ràng.
Trong sách ấy lại có mục
dạy viết văn tế thánh-hoàng
bằng chữ quốc ngữ và dịch
những tiếng thông xưng ra
tiếng annam.
Ai muốn mua, phải đặt tiền
trước (0\$50 một cuốn).

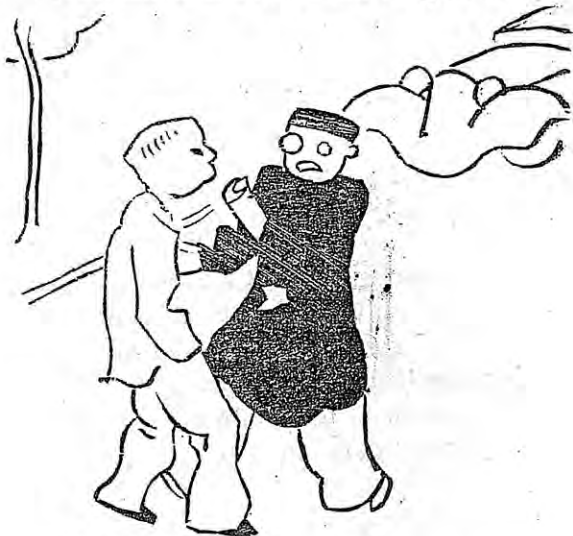
Hanoi — Nhà diễn thuyết
trừ danh Nguyễn-huy-Hội
dịch dịch đề đơn kiện báo Loa
về tội hải hươc hủy báng, lấy
cớ rằng tờ báo kia có ý đặt
tên là « loa » (loa váy) để làm
ô-úe cái biểu hiệu « loa » của
mình (loa kèn).
Nhà diễn thuyết sẽ xin tòa
bắt báo bồi thường cho mình
một trình danh giá.

Hàng Bàng — Tạp chí Văn
học sắp sửa đình bản, vì ông
cử Dương thấy báo chí xuất
bản nhiều quá, sợ số báo Văn
Học in ra không đủ dùng
về việc trả bồi báo chí với các bạn
đồng nghiệp Ông cử đã thư xếp hành lý
để xuống thuyền buồm đi Koong-tống.

Saigon — lão Phụ Nữ Tân Văn sắp tái
bản. Trong số đầu sẽ có những bài:
1. Từ nay nhất định không đình bản
nữa, của bà N. Đ. Nhuận.
2. Xin lỗi những người mới mua năm
và phân trần lòng thành thực với họ,
của N. Đ. Nhuận.



— Tuổi thanh niên như mình cần phải tiến.



Cũng như mình đang đi trên con đường
này nếu lùi là...

TRAN
HỌ.



ché...ết!

3. Những bài diễn văn của cô Kiêm
trong khi báo P.N.T. V. tạm đình bản
(độ vài chục trang thôi.)

4. Tôi về rừng, của Phan-văn-Hùm.

5. Chấn hưng nghề đánh cá, nhất là
nghề bắt ốc, của cô N. T. Kiêm.

6. Bộ ngực phồng của em (cô Phan-
thị-Nga).

Sẽ trích 10 phần trăm số tiền mua
năm để trợ cấp cho những báo cổ ý
đình bản.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

Muốn được một mối lợi to: thì các nhà
buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

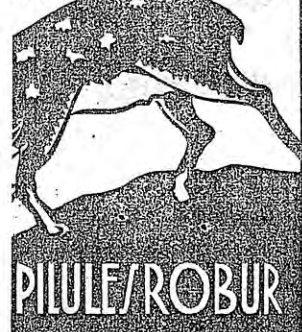
vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

Nhớ xem thẻ-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136



E MẠNH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ES ROBUR

ATOIRES R.E.L.
AULBERT HANOI-



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0\$40
Một lần chữa { 2.10
6 hộp

CHASSAGNE. 59. Rue Paul Bert — Hanoi

Chuyện tuyệt.

(Tiếp theo)

LÚC Dững đến nơi thì tòa đã bắt đầu xử. Người đến xem đông quá, phải đứng chen chúc cả ra hiên gác. Dững cố len mãi mới vào được gần chỗ các nhà báo ngồi. Dững kiễng chân, ngược mắt nhìn vào trong, nhưng vì lúc đó còn sự việc khác mà Loan lại đứng hiên bên kia nên chàng không thấy.

Đã hơn hai năm nay, Dững chưa gặp mặt Loan.

Đứng lẩn sau bức tường, chàng phấp phồng, hồi hộp đợi đến giờ xử việc Loan. Chàng có ý nhìn quanh xem có gặp người quen nào không. Chàng thoáng thấy Hoạch ngồi ở bàn các nhà báo, mắt nhìn lên trần, và cũng như đang nóng ruột đợi họ xử việc này cho chóng xong đi.

Bỗng có tiếng mõ tòa gọi:

— Nguyễn-thị-Loan!

Bao nhiêu người trong phòng đều nghiêng đầu về đằng trước. Dững được cái may đứng ở một chỗ có thể nhìn mặt Loan một cách rõ ràng. Chàng thấy quả tim đập mạnh và thoáng trong một lúc, chàng quên cả những người xung quanh, quên cả nơi chàng đứng là tòa án, quên cả việc xử Loan, mà chỉ biết rằng lúc đó là lúc chàng được cái mừng gặp Loan, gặp một người chàng vẫn yêu trong bao lâu mà bây giờ mới được thấy mặt. Tuy vậy, nhưng chàng vẫn đứng nấp sau một người khác nhìn ra, chàng sợ Loan nhìn thấy chàng. Lúc Loan theo người sen đầm bước vào, và vô tình quay nhìn về phía Dững, Dững vội vàng quay mặt đi.

Lúc gọi những người làm chứng lên. Dững nhận thấy có Lâm và Thảo trong đó.

Sau khi những người làm chứng đã ra cả ngoài rồi, Loan thông thả bước ra đứng vịn vào vành móng ngựa. Lúc ấy Dững mới dám nhìn kỹ, chàng thấy Loan gầy và xanh hơn trước nhiều. Nét mặt nàng lúc đó thần nhiên, không lộ một chút sợ hãi, lo lắng.

Những người đến coi ngạc nhiên nhất khi thấy Loan cất tiếng trả lời ông chánh án bằng tiếng Pháp một cách đồng dục, điềm đạm.

Nàng cứ thông thả kể lại một cách rõ ràng những việc đã xảy ra. Nàng không nhận đã giết người, nàng chỉ tỏ ý hối-hận rằng vì muốn giữ mình mà một người đã bị chết oan.

Đến lượt bà phán lên kể lại, thì những việc lại xảy ra một cách khác hẳn. Bà nói là Loan đã định tâm từ lâu và hôm đó trước khi sinh sự, vì xem sách để tiện có dao giết chồng.

không ghét. Chỉ tại Thị-Loan vì thông minh, nên sinh ra kiêu hãnh, không coi ai ra gì cả. Khinh mẹ chồng, khinh bố chồng, khinh chồng. Người nào thị cũng cho là vô học thức. Các ngài hẳn đã rõ cái hại độc tiểu thuyết của những bọn thanh niên biết tiếng Pháp: một luồng gió lãng-mạn cuối mùa thời qua đã để lại biết bao tai hại.



Trong đám người đến xem, tiếng nói truyền bỗng rào rào lên một lúc. Ông chánh án phải ra lệnh bảo yên.

Dững chỉ dám nhìn Loan ngồi ở giữa hai người sen đầm, dựa lưng vào thành ghế, hai tay xếp vào lòng, thần thờ như không để ý đến những lời khai của mọi người lên làm chứng.

Một lúc sau, ông chương lý rũ tay áo đứng lên, quay mặt về phía mấy người bồi thẩm. Dững cũng nhìn lên và nghĩ thầm:

— Không may cho Loan gặp mấy ông bồi thẩm già này là những người xưa nay vẫn có tiếng là bênh vực cho nền luân lý cổ.

Ông chương lý, sau khi từ tốn kể lại việc xảy ra, bỗng giơ thẳng tay chỉ vào mặt Loan và cao tiếng buộc tội:

— Người này đã giết! Tay người này đã nhuộm máu và hơn nữa, nhuộm máu của một người chồng, một người chồng hiền-lành cả đời chỉ có mỗi một cái lỗi là cái lỗi lấy phải một người vợ ác. Thị Loan này đã có đi học, mà đi học đến năm thứ tư bậc Cao-đẳng tiểu học, ở xã-hội annam như thế, hẳn phải là một người thông minh. Đã là một người thông minh mà có lý nào để cho hết thấy mọi người trong nhà, trong họ, không một ai là không chê,

của Nhật-Linh

Lúc đó, thị chỉ cốt cho hả giận riêng. Thị không biết rằng người làm cho thị giận lại chính là thị đó.

«Thị Loan không thể cãi rằng không định tâm giết chồng. Nói rằng cầm dao để đỡ cái lọ đồng trong khi né mình tránh khỏi là một sự vô lý. Mà không cái gì tỏ ra rằng người chồng vác lọ đồng để đánh chết vợ, hay đó chỉ là để dọa một người vợ, một người vợ đã hôn với mẹ mình đã đánh mẹ mình! Thị Loan đã rất khôn-khéo, phải, rất khôn khéo, vì đã giết chồng một cách rất tài tình, giết chồng mà đã khéo làm ra như là chồng tự giết mình. Tôi rất phục. Nhưng cái khéo đó là cái khéo của một người nham hiểm, một người gian trá.

«Tôi xin tòa trị tội thật nặng để làm gương cho người khác. Không phải là lần đầu, tòa phải xử một việc như thế này. Những việc lỗi thời trong gia-đình không biết bao nhiêu mà kể. Biết bao nhiêu gái non quay cuồng vì cái luồng gió lãng-mạn mà tôi nói đến lúc này đã quên hẳn cái thiên chức làm một người dâu thảo, một người vợ hiền, làm cột trụ cho gia-đình như những bậc hiền-nữ của xã-hội annam cũ. Họ quay cuồng muốn phá bỏ gia-đình mà họ tưởng là nơi trú ẩn của họ. Gia-đình lung lay, xã-hội sẽ bị lung lay, vì cái xã-hội annam này được vững chãi chỉ là nhờ ở gia đình.

«Người Pháp đến đây là để giữ lấy nền tảng của xã-hội dân bảo-hộ. Minh không thể khoan dung được, vì khoan-dung tức là yếu-ớt. Để cho

«Vi kiêu căng, vì lãng-mạn lại vì so sánh những cảnh thân tiên thấy trong tiểu-thuyết với cái sự thực tầm thường trước mắt, nên Thị-Loan tìm cách thoát ly.

«Cho là Thị Loan muốn thoát ly nữa, nhưng thiếu gì cách. Thị không nghĩ thế. Thị nỗ giết chồng trong một lúc giận dữ. Thị dùng một cách để thoát ly nhân tâm, vô nhân-đạo.



Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

MỜI VỀ BÚT MÁY NGÔI KAOTITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLÒ bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bán buôn bán lẻ tại: **LIBRAIRIE NOUVELLE**

PLACE NÉGRÉRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAPHONG — NAMDINH

Ardoises factices quadrillées

BẢNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0\$10

(CARTON) : 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi

? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chải vừa chải mát thơm, không bị hơi giao, không lấy bạc lão.

gia-đình tan nát, xã hội tan nát, ấy là lỗi ở ta. Nhất là những bọn gái này lại dựa vào những lý thuyết ta đem dạy họ để phá những cái mà bọn phận ta phải giữ. Vẫn biết là họ hiểu nhầm! Chính vậy! ta phải tỏ cho họ biết rằng họ hiểu nhầm, mà việc cải cách xã hội không phải là việc của những bọn tuổi còn non nớt, học thức còn giờ giang, chỉ được cái kiêu-căng là không bỏ bển.



«Thị Loan là một người có tội với gia-đình. Nhưng cái tội lớn nhất của thị, là cái tội giết người, cố ý giết người.»

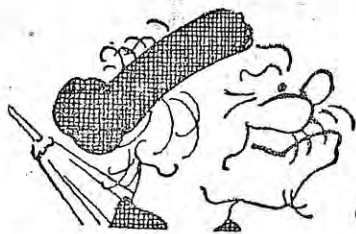
Lúc ông chương lý ngồi xuống, trong phòng yên lặng không có một tiếng động. Ai nấy đều chăm chú nhìn vào ông trạng-sư. Dững đề ý nhìn Loan, vẫn thấy Loan ngồi không nhúc nhích, như xa xăm, không mấy may lộ chút cảm-động. Thật ra thì lúc đó, khi nghe thấy mấy câu cuối cùng của ông chương lý, sự liên tưởng đưa tri nghĩ Loan nghĩ đến Dững; nàng không ngờ đâu, cách nàng chỉ có mấy thước, Dững đương dăm dăm nhìn nàng và hồi hộp, lo sợ cho nàng.

Thấy trạng sư cúi xuống hỏi, Loan giật mình ngừng mặt lên đáp mấy câu vấp vấp. Trong phòng lại có tiếng ồn ào. Dững lắng tai nghe hai người đứng cạnh thì thảo nói truyện. Một người nói:

— Thế này thì ít ra cũng phải 10 năm...Tội nghiệp con người đẹp như thế mà phải ngồi tù.

(Còn nữa)

Nhất-Linh



Của N. V. Kỳ — Vinh

1. Câu giấy

— Lạ quá! Từ sáng đến giờ, tôi câu luôn được hai chiếc giấy.

— Không lạ đâu! Tại bác vô ý bỏ mồi vào trong một hộp xi đánh giày đấy.

2. Không làm gì cả

Thầy giáo bắt học trò làm một bài luận:

« Nếu anh được cha mẹ để lại cho một vạn bạc, anh sẽ làm gì? »

Hôm sau, Tộ đem bài đến trường nộp. Trên trang giấy trắng, chỉ có mấy chữ: « Không làm gì cả ».

Của Tiêu Lang — Hanoi

1. Giữa Hanoi có gì?

Độ. — Giữa Hanoi có gì nào?

Hải. — Có hồ Hoàn-kiểm.

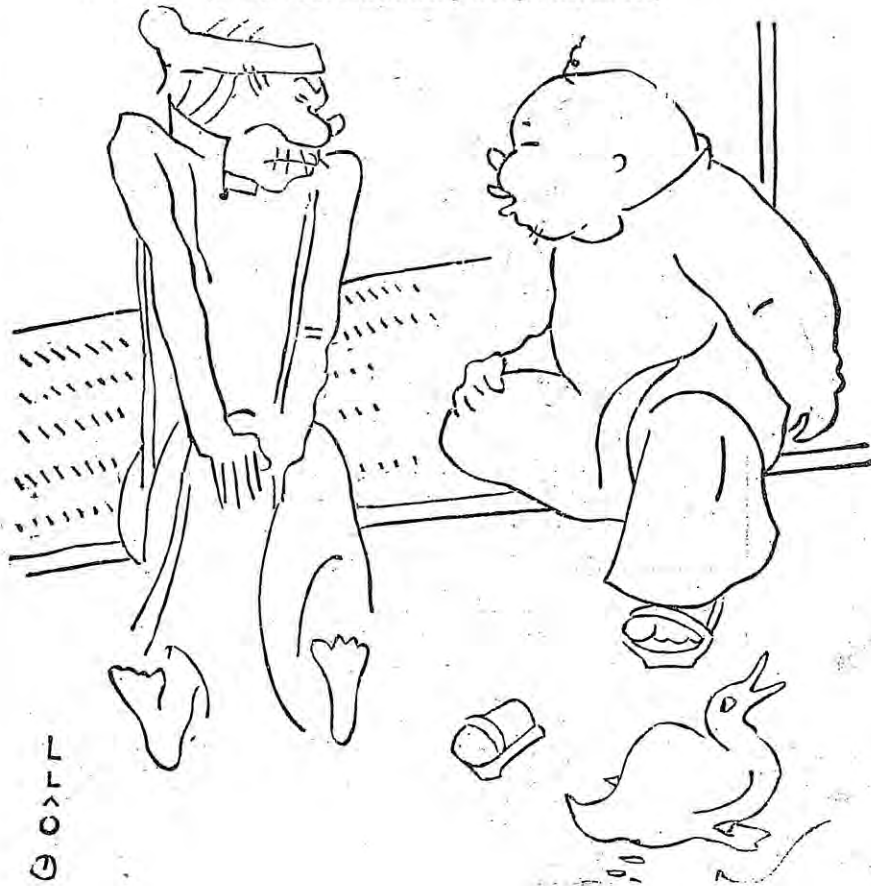
— Không phải.

— Ai cũng bảo thế, mà anh lại bảo không phải.

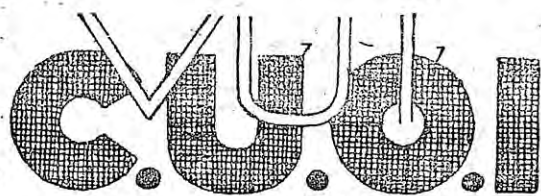
— Giữa Hanoi có chữ N...

SỞ NGỌT

(Trả lời bức tranh đăng trong P.H. số 140)



— Bác xã này, cầm con vịt nào là dít không. XE xuống.
— Mà bác lý ạ, hễ nó ỉa thì cứt dầy toe TOÉT.



Của V. L. Hanoi

2. Lưới pháp luật

Con Lý Toét (đọc nhật trình) — Hôm 30 mười hai, tên đồ đệ Ba-Sinh đã sa vào lưới pháp luật.

Lý Toét (sửng sốt hỏi con) — Nay cả, lưới pháp luật rộng nhỉ. Mai ra Hanoi hỏi xem đầu bán, tao phải cố mua một cái đem chăng dưới đầm bắt cá hẳn là được nhiều.

Của T. L. Hanoi

Xã Xệ làm thuốc

X. X. — Cụ lý ơi, mắt cụ đồ thế kia mà không lo thuốc men thì khôn.

L. T. — Bác ơi, lổn đã nhiều mà chưa bớt đấy.

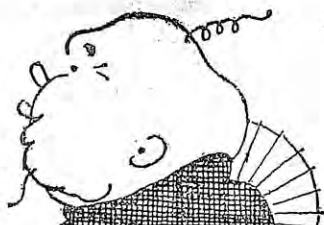
X. X. — Nay, tôi có môn thuốc hay lắm, xin mách bác.

L. T. — Thế thì còn gì phúc bằng.

X. X. — Nay bác ra nghĩa-địa xem có mả ai mới chôn, thì quật lên, đập ào quan ra...

L. T. — Làm như thế họ kiện thì khôn.

X. X. — Ấy, nhờ họ kiện mới chóng lành, vì thường tôi hay nghe họ nói: « Kiện cho nó một mẻ cho nó trắng mắt ra ».



1. Tiện

— Me ơi, me cho con bát chè con ăn nhé me nhé?

— Láo nào! Còn để cùng đã.

— Cùng xong rồi cũng đến ăn, thế thì me cho con ăn ngay bây giờ có phải tiện không.

2. Liên

Bố — Nay Ngọc, con ra ông đồ. Nhiều quen thầy bảo ông ấy bán cho thầy một đôi liên để mấy hôm nữa thầy treo. Con nói với ông ấy rằng chỗ quen biết thì ông bán cho đôi nào hay đôi ấy.

Con (ngạc nhiên) — Thầy nói gì vậy? Ông đồ lại bán liên, mà mua liên thì mua liên tốt, chứ sao lại mua liên hay? Mà thầy định treo liên thì treo thế nào? Ai lại treo liên.

Của N. Tri — Tam-kỳ

1. Sợ ở tù

Ông Cầm — Anh đi ăn cướp, bị phạt ở tù, anh có sợ không?

Anh tù — Bẩm ông, con sợ lắm. Con sợ ở trong tù này lâu năm, đến lúc được tha thì đã già yếu, con không đi ăn cướp được nữa.

2. Xã Xệ nói chữ

Xã Xệ và Lý Toét đi chơi trong Bách-thú, đứng trước lồng nhốt cạp.

L.T. — Rải cạp nó ra được thì chúng mình chắc chết.

X. X. — Sợ gì. Nếu cạp có ra được, thì đã có tôi đây. Bác không trông thấy cái quần hồ của tôi sao?

L. T. — ???

X.X. — Bác không rõ câu: 'mãnh hổ nan địch quần hồ' ư?

Của N. K. Khu Thai-Binh

1. Giồng Đậu

Xã Xệ nghe mỗ rao: «...già, trẻ, lớn, bé trông làng, ai ai cũng phải ra đình giồng đậu», hốt hoảng gọi vợ:

— Mẹ cu ơi! Bỏ bầm rồi, khoan giồng đậu đã, làng bắt đem ra đình giồng kia.

2. Sợ rộng

Con Lý Toét đánh vỡ cái bóng đèn, vợ Lý Toét mắng:

— Vô ý thế thì chết bỏ bố mày.

Lý Toét mắng lại vợ:

— Con khỉ! Sao không chửi chết bỏ mẹ mày, lại cứ chửi chết bỏ bố mày, làm rộng người ta đi.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1- Bệnh LẬU thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2- Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 20, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Hải lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quý—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu a ĐÔNG-ĐÔNG.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5 HÀNG GIA CỤ, RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)

BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Các viên-chức trước kia có tòng quân được lĩnh hai lương hưu-tri

Trước kia các binh-sĩ hưu-tri vào tòng-sự các sở nhà nước, đến tuổi về hưu chỉ được lĩnh lương-huống của nhà binh.

Nay có tin sẽ có nghị-dịnh cho các viên-chức hiện được hưu-huống nhà binh, khi về hưu sẽ được cả lương hưu-tri về ngạch mới mình làm.

Về số tiền trợ-cấp cho con cái chỉ được lĩnh một trong hai thứ thôi.

Lính cảnh-sát đi xe đạp cũng phải có đèn

Hanoi — Kể từ 5 Avril 35, các nhân-viên sở Cảnh-sát không cứ ở ngạch nào, đi xe đạp cũng phải có đủ lập-lắc, đèn, thẻ căn-cước, v. v. như hết thảy mọi người.

Một cái máy mỏ than Thái-nguyên nổ

Thái-nguyên — Hồi gần 3 giờ sáng hôm 21-3-35, cái máy số một của mỏ than Giang-tiền — cách Thái-nguyên 13 cây số — bị nổ, vì cho điện chạy nặng quá. 5 người thợ máy bị thương, số thiệt hại có trên một vạn.

Cuộc du-lịch ở Đ. D sang Pháp

Đến tháng Juin này, hãng Messageries Maritimes sẽ tổ-chức một cuộc du-lịch ở Đ. D. sang Pháp, khởi hành từ H. P. ngày 7 Juin 35.

Khách du-lịch sẽ được ở Pháp 14 ngày để đi thăm các tỉnh Paris, Versailles, Chambord, Tours, Lyon, Nice, Monte-Carlo và Marseille.

Tiền tàu đi về, tiền ăn, tiền xe, tiền trọ và đi chơi, hãng M. M. chịu cả.

Đi từ Haiphong hay Tourane :

Hạng nhất : 8.700f, hạng nhì : 6.600f, hạng ba : 4.500f.

Đi từ Saigon :

Hạng nhất : 8.200f, hạng nhì : 6.200f, hạng ba : 4.200f.

Nhà binh mộ gần một nghìn

Lính pháo thủ

Trong tháng Avril này, nhà binh sẽ mộ 485 lính người đường xuôi (210 bộ binh, 275 pháo binh) và 480 lính người đường ngược (370 bộ binh và 110 pháo binh).

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY — Chiếu phim :

La Porteuse de Pain

Chuyện phim rất cảm động éo le như đời người phải trải nhiều phen cay đắng ngọt bùi, lúc cười lúc khóc. Cuốn phim tuyệt tác này chỉ còn chiếu đến thứ ba 9 Avril là hết.

Sắp chiếu một phim lại :

TARZAN L'INTRÉPIDE

Một phim rất lạ lùng và ly kỳ do tài tử Buster Crabbe sắm vai chính. Poster Crabbe người trông đẹp đẽ vô ngần hiện đã chiếm giải nhất và cuộc thi người đẹp ở bên Mỹ.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu 5 đến thứ ba 7 Avril 1935 :

Chiếu phim :

BACK STREET

Một cuốn phim tình rất cảm động bi ai do đôi nguyên trong Irene Dunne và John Boles sắm vai chính.

Từ thứ hai 8 đến thứ năm 11 Avril 1935 chiếu phim :

GRAND BLUFF

Một phim trình thám và nhạc kịch do những tài tử : Florelle, Jese Noguero, Pierre Etchepare và Lolit Benavente sắm vai

TIN THỂ THAO

Cuộc đua xe đạp Gia-lâm—Thái-nguyên—

Gia-lâm

Kết quả cuộc đua xe đạp Gia-lâm—Thái-nguyên—Gia-lâm (144 cây số), theo thứ tự như sau này :

Tuyết, Nhân, Cầu (4 giờ, 22 phút 30 giây) Chức, Gustinelli (4g. 28'), Cù (4g. 37'), Descoup (4g. 38') Panel (4g. 39') Trọng. Sách (g. 41'30"), Hắc (4g. 42').

Walter, Lai-Thành, Chí bỏ cuộc.

Thi xe đạp Hanoi — Tam-đảo

Sáng chủ nhật 7 Avril này sẽ có cuộc thi xe đạp Hanoi—Tam-đảo, khởi hành từ Gia-lâm—hỏi 6 giờ 45. Giải chia làm 2 hạng :

1. — Từ Hanoi lên Tam-đảo ;
2. — Từ Cầu-lĩnh lên Tam-đảo (11 cây số, đường dốc). Chạy đến Hotel là đích.

Báo mới

Bản báo đã tiếp được :

1. — SÔNG, tuần báo ra ngày thứ ba, xuất bản tại Saigon, dày 24 trang, giá 0p10.

SÔNG chủ trọng về mỹ-luật và văn-chương, nội-dung xếp đặt rất gọn gàng, bài vở xuất sắc.

2. — ĐỜI MỚI, tuần báo ra ngày chủ nhật, xuất bản tại Hanoi, dày 12 trang, giá 0p05.

Xin giới-thiệu hai bạn đồng-nghiep mới cùng đọc giả P. H. và mừng hai bạn được trường thọ.

P. H.

Sách mới

Bản báo mới tiếp được cuốn thơ Pháp văn « Rimes et mélodies » của ông Hồng-Quang, dày 40 trang giá.

Xin cảm ơn tác-giả và giới thiệu tập « Rimes et mélodies » cùng đọc giả P. H.

TIN KINH ĐÔ

Các ông Ngô-dinh-Diệm. Nguyễn-thành-

Hưng và Nguyễn-Đệ được phục hồi nguyên-hàm

Hôm 20 Mars vừa rồi, đức Bảo-Đại đã ký ba đạo sắc cho ba ông Ngô-dinh-Diệm, (Thượng-thư bộ lại Nam-triều), Nguyễn-thành-Hưng (giao-thiệp Ty-trưởng tại văn-phòng) và Nguyễn-Đệ (dân-biểu Trung-kỳ) được phục hồi nguyên-hàm và các huy chương.

Tuyển-thư-kỹ-lục-sự vào các tòa án trong Trung

Đến ngày 6, 7, 8 Mai 1935 sẽ có cuộc thi tuyển-thư-kỹ-lục-sự vào các tòa Nam-án trong Trung.

Thí-sinh phải có bằng Tú-tài hoặc Cao đẳng tiểu-học.

Đơn nộp tại văn-phòng ông-Thượng-thư bộ Tư pháp trước ngày 25/4/35.

TIN TRONG NAM

Ông quản-lý văn-khế Mathieu, tiêu-lam 100 vạn, đã tự sát

Saigon. — Hôm 20/3, ông quản-lý văn-khế ở Saigon vì tiêu-lam của thành-phố một số tiền to, đã tự sát — bằng hai phát súng lục vào thái-dương và vào bụng — sau khi đã đốt hết các giấy má và sổ sách quan hệ trong phòng ông.

Chưa biết dịch số tiền-lam tiêu là bao-nhiêu, nhưng người ta ước có lời 100 vạn đồng.

TIN TRUNG HOA

Cấm người Tàu vào Mãn-châu-quốc

Thượng-hải. — Hiện nay Nhật cấm các nông gia và thợ thuyền Tàu vào Mãn-châu-quốc. Trong một tuần lễ gần đây, 1000 người Trung-hoa đi Mãn-châu bị giữ lại Sơn-hải-quan, trong số chỉ có 300 người quay về được Bắc-bình.

TIN PHÁP

Đức Bảo-Đại được ủy-lam hội-viện Khoa-học Thuộc-địa

Paris 25-3 — Viện Hàn-lâm khoa-học Thuộc-địa đã cử đức Bảo-Đại làm hội-viện thay đức Khải-dịnh.

TIN Ý

Mưu sát Giáo-hoàng

Một người Mác-tu-Khoa (Mexicain) mưu sát Giáo-hoàng đã bị cảnh-binh bắt được. Người ta cho việc này có quan-hệ đến cuộc xung-dột của chánh-phủ và nhà-thờ, từ khi xảy ra cuộc cách-mệnh.

TÂM SỰ CỦA



MỘT VI-HÔN-THÊ

“Bạn trai cần”...

Thực ra, cái gì làm cho đàn-bà trở nên khuy-nh-thành? Dù các bà, các cô có thân-thể đẹp, quần áo sang, nhiều đức tính hay và biết tế-gia, nội-trợ mà các bạn không có mẫu-da-kiểu-diện, thì tôi dám chắc không bao giờ các bạn có thể biểu-lộ được hết những cái đặc-diểm của bạn trước một bạn-trai mà các bạn hằng mơ tưởng. Trước hết thì bao giờ bạn trai cũng bị siêu lòng vì sắc đẹp. Khi mà tôi nói với các bạn gái của tôi rằng: Muốn cho da-dẻ được trắng trẻo đẹp đẽ rất dễ, thì các bạn tôi rất lấy làm ngạc-nhiên. Đã mấy năm nay tôi rất tin dùng thứ kem TOKALON màu trắng mà không mớ. Vì thứ kem đó rất trắng, rất bở cho da-dẻ, rất mịn mà không sinh hại. Thứ kem đó có thể làm mất những nốt chàm-hương và nốt rần và làm cho mẫu-da sạm trở nên sáng-sủa tươi-tỉnh. Tôi dám chắc rằng sự mẫu-nhiệm của kem TOKALON màu trắng sẽ giúp bạn gái để làm siêu lòng người bạn-trai mà mình thương yêu.

Société Asie-Afrique — 3, Rue Richer, Paris

TỔNG ĐẠI LÝ :

Maron Roehat et Cie — 45 Bd Gambetta, Hanoi

GIẤC MỘNG XƯA

TRUYỆN NGẮN của TƯỜNG BÁCH



A giờ đêm.

Vườn hoa hàng Đậu vắng tanh không có một ai. Những ngọn đèn điện âm thầm chiếu xuống đường phố vắng lặng thành từng vòm sáng trong khoảng tối. Thỉnh thoảng mấy cái xe tay hờ hững đi qua, nhẹ nhàng như mấy cái bóng đen dần dần rồi lại dần dần mờ đi dưới bóng những vòm cây thảng lập.

Trần Giang và tôi ngồi trông bóng lá cây tay động theo ngọn đèn dưới gió lạnh. Giang cười bảo tôi:

— Những anh xe kia chắc chỉ sống về bọn « ban đêm », mà trong bọn ấy, chắc có chúng ta đây là hai người.

Tôi cũng cười:

— Anh chỉ bịa! Chỉ có anh mới là chính thức ban đêm, chứ còn tôi...

Bỗng ngừng bật vì dưới ánh đèn, tôi nhận thấy vẻ tươi cười trên mặt Giang không còn nữa. Anh đắm đắm nhìn vào khoảng không, rồi buồn rầu đáp:

— Anh nói thế mà đúng. Chỉ có tôi mới là chính thức ban đêm. Tôi lẫn lộn bên cái bàn đèn, bên những cô gái giang hồ đầy tình nhục-dục. Tôi cũng thờ cái khoái lạc vật chất làm chủ-nghĩa — nhưng nào có phải tôi không biết đến những tình cảm cao-thượng hơn. Tôi lẫn lộn như thế là vì tôi muốn chôn sâu những nỗi sầu thương vào trong một cuộc đời, một cuộc đời... tạm gọi là lãng-mạn.

Giang nói bằng hời hợt, khiến tôi nhìn anh ngờ ngác. Anh mỉm cười rồi nói tiếp:

— Chắc anh không hiểu gì hết. Nhưng tôi còn nói dài nữa. Tôi muốn kể cho anh nghe câu chuyện sâu thương của tôi. Một câu chuyện ái-tình, nhưng nó có cái lạ là một mối tình tuyệt vọng. Nhưng còn tin hay không tin, cái đó thì tùy anh.

Bốn năm về trước, tôi lên chơi trại cam của một người bạn tôi — anh Văn — mới lập ở gần Kép.

Nhà anh Văn đứng ở lưng chừng một cái đồi thấp. Chung quanh toàn là ruộng lúa, chỗ rộng rãi nằm thẳng đến tận rừng núi Cai-kinh, chỗ lên lồi dưới chân những trại đồi gần đây — hay đúng hơn, những cái gò rộng, thấp lè tè, đầy những cỏ dài với những cây lan xơ xác gần tàn. Thỉnh thoảng, giữa đám cỏ lau chen chúc với bụi cây cần côi, đột ngột đứng sừng sững một, hai cây thông già, thân cao vút với cành lá khô khan in những nét nâu xám lên nền trời xanh nhạt.

Ngày ngày, chúng tôi dạo chơi quanh, hết đồi này đến đồi khác, hay xuống những làng Thổ nép trong các thung lũng quanh co. Một hôm — cái hôm ấy không bao giờ tôi quên được — chúng tôi đi đã xa, người đã thấy mệt. Trời nắng, cái nắng mới gay gắt như reo sự uể-oải lên trên những trái đồi trơ trụi. Tôi đương

tim một chỗ để nghỉ chân, bỗng anh Văn trở xuống một cái nhà tranh nấp dưới chân đồi:

— Hay là ta xuống dưới kia uống nước? Ở đây dễ lắm, vào nhà người lạ uống nước là thường.

Một con đường đồi đầy sỏi quanh co giữa đám cỏ lau đưa chúng tôi đến một cái trại chung quanh rào nửa sào. Mấy khóm chuối im lặng đợi gió bên cái cổng tre còn đóng. Trong sân, vắng không một ai.

Văn lên tiếng gọi, làm rung động cả làn không-khi yên tĩnh buổi trưa. Không ai thừa, tôi đang ngạc nhiên, bỗng sau mấy tiếng « ai gọi » trong trẻo, ở trong nhà đi ra một người con gái, một người con gái có sắc đẹp tôi chưa từng được trông thấy bao giờ.

Thấy người lạ, cô dừng lại, bên lên đưa tay lên sửa lại chiếc khăn vuông, nhưng cũng không giữ được mấy sợi tóc sòa xuống che đôi mắt... đôi mắt không bao giờ tôi quên được, đôi mắt trong và sáng, trong cả đến màu xanh, đôi mắt nhìn phản chiếu tất cả bao nhiêu vẻ xinh đẹp, bao nhiêu vẻ dịu dàng ngây thơ của người con gái. Cô vừa ngừng nhìn tôi, thì tôi cảm thấy tôi yêu, yêu như là đã cùng hẹn hò từ kiếp nào rồi vậy.

Không cần nói chắc anh cũng biết từ khi đó tôi như người mất hồn, bước theo anh Văn như một người máy. Hình như tôi chỉ trông thấy cô mà thôi, và lắm lúc tôi đắm đắm nhìn cô khiến cô hơi thẹn, hai má hây hây đỏ, mỉm cười cúi xuống mân mê tà áo nâu.

Từ hôm ấy, ngày nào tôi cũng lủi anh Văn đi chơi, mà ngày nào chúng tôi cũng tự nhiên đưa chân về phía nhà cô. Nhiều khi chúng tôi loay quanh qua cái cổng tre rồi lại đi — hề được thấy bóng cô thấp thoáng sau hàng rào nửa là tôi sung sướng lắm rồi. Một hôm, một mình vợ vẫn bước trên đồi, như trong một giấc-mộng, tôi bỗng gặp cô. Trong lòng tôi lúc ấy hồi hộp, hồi hộp vì sung sướng và chan chứa bao nhiêu tình cảm yêu đương. Nhưng đứng trước mặt cô, tôi chỉ thốt ra những câu bằng quơ vơ vẩn. Rồi, sau một lúc yên lặng, không biết vì bao hơn hay vì vụng về, tôi sẽ hỏi:

— Cô tên là gì?

Tôi nói xong lại lo sợ vì câu nói quá đường-dột và vô nghĩa lý. Nhưng sau một nụ cười bẽn-lẽn, cô sẽ đáp:

— Tên em là Lan...

Rồi như muốn dấu sự ngỡ ngàng nghẹn:

— Mời bác vào trong nhà xơi nước...

Câu chuyện của chúng tôi chỉ có thế. Mấy câu nói của Lan có vẻ chỉ là một sự rất thường, nhưng tôi, tôi cho là có bao nhiêu ý nghĩa âu-yếm ngây thơ ẩn trong câu nói rất thường ấy. Và tôi làm thế nào tả cho anh biết được sự sung-sướng tràn ngập cả tâm-hồn tôi?

Lúc đó hình như tôi muốn cứ sống như thế mãi, sống đề ngày ngày được gặp Lan, được trông thấy đôi mắt trong của Lan, được nghe lời nói dịu-dàng, êm-ái của Lan, như thế, đối với tôi là đủ lắm rồi, tôi không còn mong ước gì hơn nữa. Tôi muốn yêu bằng một thứ ái-tình, thứ ái-tình mà anh gọi là thứ ái-tình trong tiểu-thuyết đối với tôi, thứ ái-tình ấy mới là thứ ái-tình của tuổi thanh-niên còn mơ-mộng...

Giang mơ-màng trông ra đường phố vắng lặng rồi nói tiếp:

— Tôi muốn sống mãi trong giấc-mộng êm-đềm nhưng giấc-mộng của tôi chỉ được mấy ngày đã tan theo gió cuốn trên con đường đời cát bụi.

Mấy hôm sau, tôi nhận được giấy thép ở Hanoi gửi lên báo tin thầy tôi mất. Tôi phải về ngay, về ngay mà không gặp được Lan một lần cuối cùng. Tuy rút tính ra đi, nhưng tôi vẫn đinh-ninh rằng chẳng bao lâu sẽ còn ngày gặp gỡ. Tôi có ngờ đâu tôi sẽ phải vĩnh biệt Lan...

Vì Lan chết? Tôi tự hỏi.

Nhưng Trần-Giang như đoán được ý nghĩ của tôi, mỉm cười chua chát:

— Không, Lan không chết — thế mà chúng tôi phải xa cách nhau bằng một sự ghê-gớm hơn cái chết. Nhưng anh để tôi kể nốt chuyện đã.

Năm ấy bận rộn vì bao nhiêu công việc, lắm lúc tôi quên bằng hẳn Lan. Đến cuối năm, thầy tôi mất từ đó, tôi không còn vương-viu gì về gia-đình nữa.

Mùa xuân tới. Mùa xuân tới với gió may thổi qua bầu trời nắng ấm khiến tôi âm-thầm nhớ đến Lan. Lòng tôi lại bồn-bột những nỗi nhớ thương, ăn đi rồi một hôm, tôi đi Kép. Đi, tôi cũng chẳng biết về sau rồi ra sao, tôi chỉ biết tôi lên đây vì tôi muốn sống lại, sống mãi trong giấc-mộng ngày xưa.

Đến nhà anh Văn thì anh xuống tỉnh vắng. Tôi thấy người mệt mỏi nên nằm ngủ một lát rồi quên lúc nào không biết. Lúc tỉnh dậy thì ánh trăng đã lọt qua khe cửa vào trong gian phòng lờ-mờ tối.

Tôi khe khẽ mở cửa ra ngoài, rồi vui chân đi mãi dưới ánh trăng vàng tan trong bầu trời xanh nhạt. Dãy đồi như ngủ im trong cảnh hoang-vu bát-ngát. Đứng xa, mấy nóc nhà tranh nằm nép ở chân trời, bên mấy cây thông hiu-hắt. Tôi có cái cảm giác như đi trong một giấc-mộng giữa những bông lau mềm-mại dựa bóng đen lay động theo chiều gió trên con đường nhỏ lượn khúc quanh co.

Tôi cứ đi, đi mãi cũng chẳng biết đến đâu rồi. Nhưng tôi bỗng dừng lại khi tôi vừa nhận ra mình đứng trên một ngọn đồi mà năm trước đã bao phen đứng bước, cái đồi cao nhất với một cây thông đứng trơ vơ trên đỉnh.

Tôi đưa mắt khắp dưới chân đồi, cố ý tìm cái trại ẩn nấp sau rừng chuối thưa. Bỗng tôi giật mình, đắm đắm nhìn: bên cạnh mấy bụi si, thấp-thoảng tà áo của một cô gái quê, khẽ bay dưới ánh trăng như một cái chấm đen xám lung lay trên nền trời xanh mờ trắng.

Từ từ đi về phía tôi đứng, dáng đi nhẹ-nhàng như lướt trên mặt cỏ, chập chờn không nhất định, như người đang theo đuổi một giấc mộng xa xăm. Mỗi bước nâng tôi đến gần tôi, lại khiến cho trái tim tôi càng đập mạnh: vì cái dáng đi ấy, cái tấm thân thanh thanh ấy, còn có thể là ai khác được nữa? Chỉ là Lan.

Tôi hồi hộp vô cùng, vừa mong vừa sợ cái phút mà nàng sẽ trông thấy tôi, sẽ nhận ra tôi vì tôi chắc nàng cũng chưa quên tôi được. Nhưng lạ! Lan vẫn bước đến gần, mà vẫn như không trông thấy tôi, vẫn như đắm đắm nhìn nhìn thẳng ra trước mặt, rồi lặng lẽ đi ngay bên cạnh tôi, chỉ cách chừng hai thước. Tôi buột miệng kêu:

— Lan!

Nàng quay lại ngo-ngác rồi đứng lặng nhìn tôi.

Ánh trăng chiếu thẳng vào mặt, khiến cho đôi mắt nàng lúc ấy mờ to càng thêm sáng quắc. Vẫn còn cái vẻ đẹp hồi trước, nhưng trên khuôn mặt đã hơi gầy đi, trên quầng mắt sâu hơn như phẳng phất một vẻ ngây dại mơ hồ. Nàng đắm đắm nhìn tôi. Tôi tiến gần, rồi không hiểu tại sao lúc ấy tôi lại bạo như thế, tôi nắm lấy tay Lan. Bỗng tôi rời tay, lùi lại: nàng vừa cất tiếng cười khanh khách như cười trong mộng và sẽ nói như nói một mình:

— Có phải anh Minh đấy không? Sao anh nhớ em mà đi như thế?

Như không để ý đến tôi, đôi mắt nàng mờ to trông vào khoảng không, rồi vẫn cái giọng mờ ảo như ở tận xa đâu đưa đến:

— Sao anh nhớ em anh đi, để em ở lại một mình... anh đi lấy vợ...

Nàng bỗng ôm mặt khóc, khóc nức nở. Tiếng khóc nghe ghê sợ giữa khoảng yên vắng mênh mông...

Thốt-nhiên, tôi hiểu hết. Tôi hiểu hết cả những cử chỉ lạ lùng của Lan. Tôi đứng đăm đăm nhìn Lan khóc dưới ánh trăng vàng, bên mấy bông lau phơ phất, và tôi cảm thấy sự đau đớn, theo tiếng khóc của Lan, dần dần đè nặng xuống tâm hồn.

Lan vẫn khóc. Tiếng khóc của Lan vừa là tiếng khóc của người điên, lại vừa là tiếng khóc của lòng tôi mang một mối tình tuyệt vọng, không còn mong ai hưởng ứng. Lan vẫn đứng kia, Lan vẫn sống, Lan vẫn đẹp, nhưng linh-hồn Lan thì đã chết rồi...

Giang ngừng kể. Lần đầu tiên tôi thấy hai giọt lệ long lanh từ mắt rơi trên gò má anh. Anh nhìn tôi nói tiếp:

(xem tiếp trang 14)

TRICARBINE

CHẾ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Có dự thi cuộc thi của C. P. A. AI ĐỌC "ĐÔI NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tật (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm-thuộc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đản bà 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học: Dạy Thôi-miễn (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thư linh-tinh như Nam nữ bí mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buồn có trừ huê hồng. Thơ đề: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

THUỐC Á-ĐÔNG ĐƯỢC CHĂNG?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong-Tinh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận-tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đẳng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiết-tính hay, trị cho đặng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bổ-ích được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bệnh			Số được mạnh			So sánh	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mật . . .	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị đặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi gia giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết quả: 50 người trị đặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị đặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gởi phát hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là:

Nº 60 Huê-liễn giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiết mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghé chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bào chế tại: **VÔ-ĐÌNH-DẪN ĐƯỢC-PHÔNG**

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc

PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Ba Albert 1^{er} Dakao — 34, Route Coloniale, Nhatrang.

Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Đại-lý ở Bắc-kỳ: **Librairie MAI-LINH, 60-62, Paul Bert, Haiphong**

Librairie MAI-LINH, 73, Rue du Coton. Hanoi

Mới có ở Huế

Huế trở nên một trường hoạt động về chính trị.

Trong lúc này một tờ báo hàng ngày ở Huế rất là hợp thời.

Đến 26 Mars này, tờ báo **ÁNH-SÁNG** sẽ xuất bản hàng ngày ở Huế, soi tỏ những chỗ tối tăm sâu thẳm của xã hội hiện tại.

ÁNH-SÁNG là cơ quan thông tin và nghị luận thành thực về các vấn đề chính trị, xã hội và văn chương.

Ái là người muốn phần đầu để sinh tồn, nên đọc báo **ÁNH-SÁNG**.

Mỗi năm..... 6\$20

Sáu tháng.... 3.20

Ba tháng.... 1.60

Thơ từ và mandat xin gởi cho ông **NGUYỄN-QUỐC-TÚY**.

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ-SỰ Ở SỐ:

83, đường Gia-Long, Huế

CHỈ CÓ NHỮNG ĐƯỢC-SĨ...

mới đủ quyền hạn chế hoá và bán những đồ trang-sức thật công-hiệu. Vì sự công-hiệu của những trang-sức đều do ở cách thức chế-hoá tinh-vi, và chữ ký của nhà Được-sĩ không những đảm-bảo cho ta về cách sửa-trị da-dẻ lại còn chứng thực cho ta rằng những trang-sức **THO-RADIA** không có chất độc.

Vậy, vì những lẽ cần chính đó cho nên chỉ có những nhà Được-sĩ mới có quyền bán những trang-sức chế hoá theo phương-pháp **Tho-Radia**, như kem, phấn, sà-phông.

— Chắc anh không hiểu vì sao Lan điên. Lan điên là vì — theo lời Vân — vì quá yêu một chàng công-tử đã khéo lấy lời nói quỵên rũ nàng. Nàng đã đem cả trái tim ngây thơ, cả tâm thần xinh xắn hiến cho Minh — nhưng Minh dần dần hờ hững, rồi một ngày kia, cái tin Minh lấy vợ làm cho nàng hóa điên. Nhưng tôi, tôi không cần biết Lan điên vì sao, cũng không cần biết có bao giờ Lan nghĩ đến tôi hết.

Mấy hôm sau, tuy Vân cố giữ lại, nhưng tôi cũng cứ đi, đi để gặp mặt Lan.

Tôi đứng ở xa nhìn Lan vợ vẫn trên đồi. Nàng thỉnh thoảng cúi xuống hái một bông hoa dại, rồi lại vò nát vứt đi. Có khi nàng cất tiếng hát vang như trẻ con, rồi bùng mặt khóc nức nở hay đứng sững đến hàng giờ đắm đắm nhìn về phía chân trời xa tít.

Lắm lúc những hy-vọng vô-lý thoáng qua trong trí tôi. Biết đâu Lan không chạy lại đưa đôi mắt trong nhìn tôi, rồi cất giọng nói trong trẻo-hồi xưa:

— Em yêu anh lắm.

Nhưng khi tôi biết là không có thể được như thế, nỗi tuyệt vọng lại càng đè nặng trong lòng. Tôi cũng đứng sững nhìn nàng, nhìn mãi cho đến khi nàng đi khuất mới thôi.

Về mặt tôi lúc ấy chắc khác thường lắm vì có một người đi qua, thấy tôi đứng yên, chạy lại hỏi:

— Kia, ông trông cái con điên nó đương khóc...

Tôi quay mặt thì anh ta hình như sợ hãi lảng đi mất. Nhưng tôi cũng không trách, vì anh ta biết đâu rằng Lan và tôi tuy gần nhau, nhưng chính cách xa nhau, mà không bao giờ, không bao giờ còn mong được gặp nhau nữa.

Trên đường đời, về sau tôi đã gặp bao nhiêu người con gái đẹp hơn, đáng yêu hơn cũng có — nhưng sao tôi không thể yêu ai được nữa. Không bao giờ tôi quên được hình ảnh của Lan đứng dựa gốc thông đắm đắm nhìn về phía chân trời xa thẳm....

Tường Bách

PHONG-HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A° GRAND BOUDDHA, HANOI
TEL. N° 874

Chi nhánh ở Saigon:
160 Đường Lagrandière

Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc: Nguyễn-tường-Tam
Quản-lý: Nguyễn-văn-Thức

GIÁ BẢO:

	Sáu tháng	Một năm
Trong nước	1\$60	3\$00
Ngoại quốc	3.50	6.50

MỖI SỐ: 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:
Ông Nguyễn-tường-Tam



1. Trong T. T. B. số 36, « Cũng tối giao thừa » của Hoài Thanh:

Nước mắt nọ đầu bông luôn ao ra, Nó khóc.

Thì ra nước mắt chảy ào... như suối ào nó khóc đấy! Nhưng nước mắt thì tuôn ở mắt ra, chứ còn tuôn ở đầu ra nữa, mà còn không biết.

2. Văn số 36, trong bài « Đêm xuân nói chuyện với hoa » của Hy Dân:

— Sự hôn giận vô cơ đã chia biệt chúng tôi, mỗi người mỗi ngã.

Cái đó đã hẳn rồi. Chia biệt tức là mỗi người mỗi ngã. Ông Nguyễn trăm Giựt rõ hay... lẫn lẫn.

3. Văn bài ấy của ông Hy Dân:

....Trên nền (!) trời xanh long lanh mấy vì sao thưa vơi, vầng trăng bạc.

Dưới ta lại thấy vầng trăng ấy tác giả lại trông khác:

Cái đêm trắng mờ ở dữa nơi đồi núi vắng vẻ.

Cách nhau độ một khắc đồng hồ mà trời đã đổi hẳn!

4. Số ấy chưa hết, trong bài « Rõ ờ » của Hoàng-quang-Đức:

...Hình như người cầm thăng tôn nó dần dần vào đám lửa lòng. Hình như câu văn vô nghĩa thì phải.

5. Chưa hết bài ấy:

Đối cảnh sinh tình, sóng lòng tôi nó cứ cuộn-cuộn.

Thế thì ông đau bụng đứt đi rồi!

6. Trong bài « Cuồng đàn tây liễu » của Vũ Lang (T. T. B. số 37):

...Vì ba thu qua, bên bờ sông Cầm sương rơi, gốc liễu rủ phía trời còn vương biết bao nhiêu ngân lệ...

Ông Vũ Lang cố mà hiểu câu văn của mình.

7. Văn bài ấy:

Ánh trăng bạc lạnh lẽo chui qua cửa. Ánh trăng là con... mèo mất rồi!

8. Văn bài ấy:

Cồng nương còn mãi buồng bắt như đập như lay một hồi trống trận vang lừng.

Rõ vì với von!

9. Văn bài ấy chưa hết:

Nghiên rằng nuốt cái lệ lòng... Ghê chưa! Lòng ở chỗ nào mà lại có lệ! Nhưng nuốt lệ, việc gì mà phải nghiên rằng?

VO-ĐỨC-DIÊN

Kiến-trúc-sư — Tốt nghiệp T. M. T. P.

Nguyễn-tường-Lân

HỌA SĨ TỐT NGHIỆP T. M. T. P.

nº 57, route de hué, nº 57

Chuyên vẽ kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo cách thức — tính chủ vật-liệu. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy toàn pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

Chỉ trong BA THÁNG có thể biết CẮT quần-áo lấy một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi lên theo học lớp giấy cắt của ông

ĐỒ-HỮU-HIỆU

Diplomé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG:

1- Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu — 2- Mậu ở Tourane. — 3- Thành ở Nam-dịnh còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

hạt dưa đơn

10. Trong T.T.T.B. số 39, bài «Thanh Nga» của Vũ Lang;

Con chim vỗ cánh tung bay đến những chốn trời quang mây dăng, đến cái chốn xa xa gác non tây ánh hồng đỏ rực.

Có trời hiền... được ông Vũ Lang.

11. Văn trong bài ấy:

Cảnh vật xung quanh như diễn như cuồng.

Ồ! thật là cảnh vật lạ!

12. Văn số bao ấy, bài «Cái bia» của Tchyra:

Người lực lưỡng... đập những mỏ mỏm chồm xếp hàng bên bãi tha ma.

Mỏ mỏ toàn là đá cả sao? Thế thì đập... có gây chấn không?

13. Văn bài ấy:

Mấy tảng đá lồm chồm đứng trên bãi đất vàng như muôn nghìn con vật gớm ghê...

Ông tá... làm gì cho trẻ nó sợ thế? Mấy tảng đá mà như muôn nghìn con vật... thế thì có phép Tề thiên đại thánh

14. Văn trong bài ấy:

Bước chưa qua bậc cửa, cái bóng bóng lui ra, chưa kịp nhìn thấy, cụ đồ ngạc nhiên gập sách, thu hình, nép vào trong hương án.

Cái đó đã hẳn. Nhưng cái bóng chưa trông thấy, sao lại... hóa ra trông thấy rồi? Đố Tchyra hiểu!

Thu-An

Loa số 55, trong bài «anh Ba Ngừ» của Chio.

Văn mới.

«Chú (chú Soong) thừ suốt sáng, không còn nghĩ ngợi gì nữa, nào ruộng nương đất cát, nào nhà cửa bên Tàu, và vài cô hầu non cũng ở bên Tàu, hiện ra trước mắt chú, mà chú tưởng như mình ngồi phê rón trên chiếc sập trạm từ linh».

Thật là «văn vừa đánh trống vừa ăn cướp». Vừa bắt chú Soong không còn nghĩ ngợi gì nữa, vừa bắt to: tưởng đến những chuyện tương lai! Sao mà oái-oăm thế, ông Chio?

Nguyễn đình Tư — Hanoi

Cối gì?

Trong báo Cựu-Ấm số 2, bài «Khỉ bắt chước người» của Kỳ Lân:

«Tức thời, Đại-thành bắt chước người hút thuốc là bằng «cối»».

Ông nói nhiều nên lần chú gì, loài người chúng tôi có hút thuốc là bằng «cối» bao giờ đâu, cối gì, cối giả của chẳng? hay cối giả trầu? nhưng cối đó làm gì có chỗ hút; hút dăng dít chẳng? Cái ấy thì khó hiểu quá, riêng chỉ có tác giả biết thôi, khăm thật!

Việt Phi Văn Tử



Hòa thượng Tăng Xương đến thấy sư tổ Vĩnh Nghiêm ngồi trên sập cùng là các ông Nguyễn năng Quốc, Lê Đur, Trần trọng Kim đứng chung quanh thì ù té chạy. Vậy hòa thượng Tăng Xương đâu?

PHÒNG KIẾN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (số nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Đội đặt dưới quyền kiểm-sát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THẮNG MARS 1935

Mở ngày thứ 29 Mars 1935 tại sở Quản-Lý ở Saigon, số 68 Đường Charner do ông Charles Robert chủ tọa, ông Phạm-văn-Hải và ông Nguyễn-Huệ dự-loạ cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU PÁ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: Hoàn vốn hội phần	
13.208	M. Ngô-Lương-Bích Thư-xã Quảng-Ngãi đã góp 11\$ trúng lĩnh về	1.000 \$ 00
46.251	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
168	168-4 M. Chiêu-Đức, 6 Av. Jaccarée, Cholon đã góp được 20\$ trúng lĩnh về	200 \$ 00
3.153	M. Phạm-lê-Bồng, chủ báo «Patrie Annamite» Hanoi đã góp được 95\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
7.230	M. Trần-ngọc-Phong, Douanes et Régies Saigon đã góp được 65\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
10.074	M. Pierre Morin, Huế đã góp được 65\$ trúng lĩnh về	1.000 \$
18.390	M. Bùi-văn-Vân, 96 Rue Clémenceau Haiphong đã góp được 8\$ trúng lĩnh về	200 \$
21.366	M. Paul Hubert, Sûreté à Vinh đã góp được 7\$ trúng lĩnh về	200 \$
25.754	Mme Nguyễn-thị-Sáu Yên-Thành Vinh đã góp được 5\$ trúng lĩnh về	200 \$
27.686	M. Nguyễn-ngọc-Khoe Gia-Định đã góp được 10\$ trúng lĩnh về	500 \$
	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền thắng	
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	
2.570	2570-2 Mme Nguyễn-thị Lương-Trần P.T.T. Huế đã góp được 19\$	107\$ 60 200 \$
10.169	M. Nguyễn-văn-Thịnh Haiphong đã góp được 13\$.	105\$ 20 200 \$
19.185	M. Trương-hữu-Bang Nhatrang đã góp được 8\$ trúng.	103\$ 20 200 \$
27.663	M. Tạ-đình-Định Garage-Aviat Hanoi đã góp được 4\$.	101\$ 60 200 \$
2.500	2500-2 M. Nguyễn-hữu-Nghĩa Chemins de fer à Huế.	107\$ 20 200 \$

Những phiếu sau này 168-1 — 168-2 — 168-3 — 168-5 (annulés) 14635 suspendu (Pnom-Penh) — 16335 suspendu (Hanoi) — 30249 suspendu (Giadinh) — 2570-1 — 2570-3 — 2570-4 2570-5 suspendu (Puompenh) 3965-A suspendu (Thudaumot) — 3865-B suspendu (Hanoi) — 8539 suspendu (Kempong) — 14897 suspendu (Kampot) 15945 suspendu (Hatién) — 21277 suspendu (Hacông) — 15945 suspendu (Quangbinh).

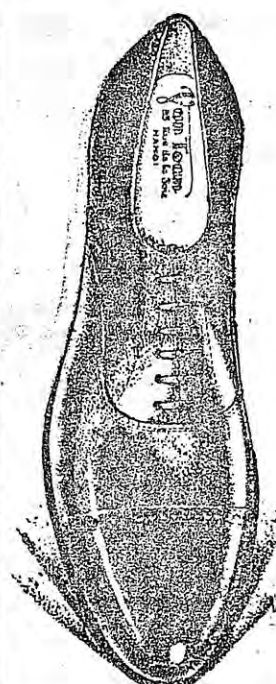
Ký xổ số sau định vào ngày thứ hai 29 Avril 1935, hồi 9h,30 sáng tại sở Tổng-Cục 32, Phố Paul Bert, Hanoi

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1935 định là:
5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ » 500 \$ »
1.000 \$ » 200 \$ »

Bản hội cần nhiều Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục 32, Rue Paul Bert, Hanoi.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ
NÊN LẠI NGAY
VẠN-TOÀN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẤY ĐO CHÂN** xin tùy tiện tính giá phải chăng.

CUỘC THI QUẢNG CÁO ĐẸP CỦA

80, GRAND BOUDHA HANOI, 80 — Téléphone 874

C.P.A.

Các nhà buôn nên dự

Có nhiều giải thưởng đặc biệt để tặng những quảng cáo **HAY** về bài vở — **ĐẸP** về tranh ảnh và các độc giả chấm thi

Thẻ lệ chấm thi

1-) Cuộc thi này chỉ dành riêng cho những bạn đăng quảng cáo luôn trong một thời hạn từ 3 tháng trở lên kể từ 15-2-1935.

2-) Và C. P. A. cũng chỉ tổ chức riêng cho những báo chí đã giao độc quyền việc quảng cáo cho C. P. A.

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy thích của mình tron hay xét trong các bài vở, và tranh ảnh quảng cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7 bài và 7 ảnh sắp theo thứ từ 1, 2, 3... cho đến 7, và biên (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cắt hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn-trọng-Trạc Directeur du C.P.A. 80, Grand Boudha ngoài bi đề: dự thi quảng cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở dự thi quảng cáo đẹp đều có chưa dấu riêng). C.P.A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiểu mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự thất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đứng trong bảng kiểu mẫu nhiều hơn hết là được.

Giải thưởng tặng độc giả

CÓ

1 giải nhất và 1 giải nhì về bài HAY

1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất: 10\$00, Giải nhì: 1 phiếu thưởng lấy sách của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN đáng giá 5\$00.

Còn từ 3 đến 7: Giải an ủi 1 năm báo (dự thi báo nào sẽ được biếu báo đó)

Giải thưởng tặng các bạn đăng quảng cáo chúng cách

CÓ

1 giải nhất và 1 giải nhì về bài HAY

1 giải nhất và 1 giải nhì về tranh ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C. P. A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh nhất lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự.

(Báo nào đăng cho bạn hàng báo đó).

Giải nhì: một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng cáo hàng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẳng là bao song: 1-) các bạn hàng sẽ được yên trí rằng quảng cáo của hiệu mình có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hài lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng cáo để duy trì lấy thương giới nước nhà.

CUỘC THI ĐẶC BIỆT CỦA

BÁO TÂN THỜI

Hai cuộc thi "Tranh khôi-hải" và "Đoàn-thiên tiêu-thuyết" của bạn đồng-nghiệp « TÂN-THỜI ». Người nào cũng đều có thể dự, khỏi tốn kém gì cả

GIÁ TRỊ HAI PHẦN THƯỞNG BẰNG NHAU

(NGHĨA LÀ PHẦN THƯỞNG NHẤT VỀ CUỘC THI TRANH KHÔI-HẢI 30\$ THI PHẦN THƯỞNG NHẤT VỀ ĐOÀN-THIÊN TIÊU-THUYẾT CŨNG 30\$...)

PHẦN THƯỞNG NHẤT: 30\$ 1 năm báo « Saigon » và 1 năm báo « Tân-Thời ».
— NHÌ : 20\$ 1 năm báo « Saigon » và 1 năm báo « Tân-Thời ».
— BA : 15\$ 1 năm báo « Saigon » và 1 năm báo « Tân-Thời ».
— TƯ : 1 năm báo « Saigon » và 1 năm báo « Tân-Thời ».
— NĂM: 6 tháng báo « Saigon », 6 tháng báo « Tân-Thời » và một cái đồng hồ.

5 PHẦN THƯỞNG SAU HẾT: Mỗi phần thưởng 3 tháng báo « Saigon » và ba tháng báo Tân-Thời.

Bài và tranh dự thi

hãy gửi về báo-quán TÂN-THỜI

37, ĐƯỜNG COLONEL GRIMUAD, SAIGON

Mỗi lần hiệu thẻ lệ cuộc thi này được rõ ràng hơn, hãy đọc TÂN-THỜI từ số 4, 5 và những số tiếp theo đều có đăng

Một cách làm cho người mạnh khỏe luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrol* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thin pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.



SỮA NESTLÉ

== Hiện con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
— Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG —

